



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 28/2022
Từ 18/7 - 22/7/2022

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ
SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL
BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN
WEBSITE
HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

CHỦ TỊCH NƯỚC: CHỦ TRÌ LÀM VIỆC VỀ ĐỀ ÁN XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN

Chiều ngày 21/7, tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Trưởng ban Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045” chủ trì Buổi làm việc với Ban Nội chính Trung ương và Thường trực Tổ Biên tập, các chuyên gia, nhà khoa học về hoàn thiện Đề án.



Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc phát biểu. Ảnh: Lâm Khánh/TTXVN

Trong hơn một năm qua, Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức xây dựng, hoàn thành 27 chuyên đề nhánh, tổ chức thành công các hội thảo quốc gia, các tọa đàm chuyên sâu để phục vụ nghiên cứu, tổng hợp xây dựng Đề án bảo đảm toàn diện, thận trọng. Sau phiên họp thứ ba, Ban Chỉ đạo đã tổ chức ba hội nghị tại ba khu vực Bắc, Trung, Nam lấy ý kiến đóng góp của các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương; tổ chức 8 cuộc làm việc giữa Thường trực Ban Chỉ đạo với 9 cơ quan, tổ chức có liên quan ở Trung ương về dự thảo Đề án trên tinh thần thẳng thắn, trách nhiệm, cầu thị trao đổi, lắng nghe các nội dung quan trọng của Đề án.

Thường trực Tổ Biên tập đã tổng hợp, tiếp thu các ý kiến đóng góp để luận giải, làm sâu sắc hơn các lập luận, phương án về các vấn đề quan trọng, tiếp tục xin ý kiến Thường trực Ban Chỉ đạo, các chuyên gia, nhà khoa học để hoàn thiện dự thảo Đề án.

Công tác tuyên truyền cũng được đẩy mạnh, qua đó định hướng và thông tin kịp thời về chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo; về quá trình xây dựng Đề án nhằm góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong cả hệ thống chính trị và Nhân dân về các chủ trương, quan điểm của Đảng, Nhà nước về vấn đề này.

Tại Buổi làm việc, ý kiến phát biểu của Ban Nội chính Trung ương, các chuyên gia, nhà khoa học pháp lý đánh giá cao dự thảo Đề án được xây dựng công phu, bài bản, khoa học, góp ý về một số vấn đề quan trọng như mối quan hệ Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; kiểm soát quyền lực nhà nước trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cơ chế phân cấp, phân quyền trong bộ máy nhà nước, đổi mới tổ chức và hoạt động của một số cơ quan, tổ chức; thống nhất nhận thức nội hàm một số khái niệm trong lĩnh vực tư pháp, hoàn thiện tổ chức bộ máy của cơ quan điều tra, vấn đề bảo đảm, bảo vệ quyền con người...

Nhiều ý kiến thẳng thắn, tâm huyết đóng góp cụ thể về cách thức diễn đạt, thể hiện; sắp xếp logic, khoa học những lập luận, giải trình làm rõ hơn các nội hàm, khái niệm, đồng thời gợi mở, đề xuất các phương án, giải pháp về một số nội dung của dự thảo Đề án còn có ý kiến khác nhau.

Phát biểu chỉ đạo tại Buổi làm việc, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc ghi nhận nỗ lực, tinh thần trách nhiệm của Tổ Biên tập xây dựng Đề án, dự thảo Đề án cơ bản đạt được sự thống nhất giữa các cơ quan, tổ chức liên quan.

Chủ tịch nước nhấn mạnh đổi mới đổi hời phải có bước đi, lộ trình để phát triển bền vững đất nước và yêu cầu dự thảo Đề án phải phù hợp chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chủ tịch nước lưu ý một số chế định trong dự thảo phải bảo đảm chặt chẽ về cơ sở pháp lý và cơ sở chính trị.

Chủ tịch nước đề nghị Tổ biên tập, các chuyên gia rà soát, tham gia cụ thể hơn về văn phong, cách diễn đạt bảo đảm dễ hiểu, lập luận chặt chẽ, rõ ràng, tiếp tục gia công, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Đề án bảo đảm chất lượng tốt, tiếp tục xin ý kiến các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo ở Phiên họp thứ tư của Ban Chỉ đạo.

Nguồn: baotintuc.vn

KHẨN TRƯƠNG HƯỚNG DẪN THỦ TỤC GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM XÃ HỘI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG MẮC COVID-19

Văn phòng Chính phủ vừa phát đi Thông báo số 210/TB-VPCP ngày 20/7/2022 kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại cuộc họp về tình hình xử lý vướng mắc trong

cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội đối với người lao động mắc COVID-19 và phụ cấp cho cán bộ, nhân viên ngành y tế.

Về xử lý vướng mắc trong cấp giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội đối với người lao động mắc COVID-19, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Y tế căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội; Luật Khám bệnh, chữa bệnh; ý kiến các đại biểu dự họp, khẩn trương hướng dẫn giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội đối với người lao động mắc COVID-19 bảo đảm chặt chẽ, không để tình trạng trục lợi, lợi dụng chính sách.

Về chế độ phụ cấp cho nhân viên y tế, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Y tế tiếp thu ý kiến các Bộ, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập.

Về chế độ đối với nhân viên y tế thôn bản, Bộ Y tế trực tiếp làm việc với Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp để thống nhất nội dung và hình thức văn bản.

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ CÔNG AN: ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG TỪNG LĨNH VỰC CÔNG TÁC NGHIỆP VỤ

Sáng ngày 19/7, Đảng ủy Công an Trung ương đã tổ chức Hội nghị trực tuyến sơ kết thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA ngày 13/4/2015 của Đảng ủy Công an Trung ương về 'Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an trong tình hình mới'.

Phát biểu khai mạc hội nghị, Thứ trưởng Lê Văn Tuyền nêu rõ, ngày 01/7/2014, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Triển khai Nghị quyết số 36, Đảng ủy Công an Trung ương đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA về "Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an trong tình hình mới".

Hội nghị có nhiệm vụ đánh giá thực trạng, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA, Chương trình hành động của Bộ Công an trong thời gian qua, làm rõ những kết quả đạt được, những tồn tại và nguyên nhân, tập trung thảo luận các giải pháp đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin phục vụ công tác Công an. Đồng thời, tập trung thảo luận các biện pháp triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án "Quy hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong lực lượng công an nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" nhằm đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong công an nhân dân, góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác Công an, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử...

Sau thời gian thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA của Đảng ủy Công an Trung ương và Chương trình hành động của Bộ Công an; 2 năm thực hiện Chỉ thị số 06/CT của Cục Công nghệ thông tin, lĩnh vực công nghệ thông tin trong công an nhân dân đã có bước phát triển đáng kể. Nhận thức của các cấp lãnh đạo và cán bộ, chiến sĩ về tầm quan trọng của khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin đối với công tác bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo an toàn thông tin được nâng lên. Đã triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, thông tư, quy định, quy chế của Bộ Công an trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin ngày càng được đầu tư đồng bộ, có chiều sâu, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm bước đầu đáp ứng yêu cầu công tác An ninh, Cảnh sát, Xây dựng lực lượng, Hậu cần - Kỹ thuật, Thi hành án và hỗ trợ tư pháp, Y tế, Giáo dục...

Công tác triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, cải cách hành chính trong công an nhân dân, cung cấp các dịch vụ hành chính công phục vụ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân đã được chú trọng và đem lại những kết quả khả quan. Công tác bảo mật, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin số, khắc phục sự cố gây mất an toàn, an ninh thông tin được tăng cường. Nguồn nhân lực phục vụ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công an nhân dân cơ bản đáp ứng. Công tác hợp tác về khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin được mở rộng thông qua các hội nghị, hội thảo, dự án... góp phần nâng cao năng lực và vị thế của ngành Công an trong nước, khu vực và trên thế giới...

Ghi nhận những thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết số 26 của Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ trưởng Bộ Công an đã tặng Bằng khen cho 20 tập thể, 25 cá nhân; Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin đã tặng Giấy khen cho 23 tập thể, 25 cá nhân.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an, Bộ trưởng Tô Lâm phát biểu, ghi nhận biểu dương những thành tích, kết quả của Công an các đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA và Chương trình hành động của Bộ Công an về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin thời gian qua; khẳng định, thành quả chúng ta đạt được lớn hơn rất nhiều là cải cách thủ tục hành chính và sự tin nhiệm của Nhân dân.

Đồng chí Bộ trưởng yêu cầu, thời gian tới, lực lượng công an nhân dân phải thật sự quyết liệt, mạnh mẽ trong đổi mới tư duy, hành động về toàn diện các mặt công tác ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Trong bối cảnh lực lượng công an nhân dân phải cùng lúc thực hiện nhiều đề án, giải pháp, đặc biệt là thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh xây dựng lực lượng công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới", Bộ trưởng nhấn mạnh, nếu chúng ta không có những bước thực hiện ngay từ bây giờ, không đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng cán bộ... thì nhiệm vụ không thể hoàn thành.

Trước mắt, Bộ trưởng Tô Lâm yêu cầu hoàn thiện Chỉ thị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/ĐUCA của Đảng ủy Công an Trung ương, trong đó quán triệt những yêu cầu, chỉ

đạo mới của Đảng, của Trung ương trong các mặt công tác, đặc biệt là công tác ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin. Tiếp tục tổng kết quá trình thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Quy hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong lực lượng công an nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" đảm bảo hiệu quả. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ triển khai các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, phần mềm lớn trong phạm vi toàn ngành, thống nhất, xuyên suốt từ Bộ tới Công an cơ sở, phục vụ yêu cầu nghiệp vụ, hành chính công, phát triển Chính phủ điện tử, chuyên đổi số. Đồng thời, hình thành một mạng viễn thông dùng riêng của lực lượng Công an, đảm bảo an toàn, bí mật, đồng thời là kênh duy trì liên lạc dự phòng của Trung ương...

Chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ giỏi về nghiệp vụ song phải có kiến thức về công nghệ thông tin, internet; đề xuất giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong thời gian tới.

Nguồn: anninhthudo.vn

NHIỀU TIỆN ÍCH TỪ DỊCH VỤ BƯU CHÍNH - HÀNH CHÍNH CÔNG

Sau hơn 5 năm triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ đã và đang mang đến nhiều tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

Dịch vụ đã góp phần phối kết hợp giữa nhân viên bưu điện và nhân viên bộ phận 1 của mang đến thuận lợi, tối ưu cho người dân khi cần sử dụng các dịch vụ hành chính. Tuy nhiên, việc mở rộng hình thức phối kết hợp giữa lĩnh vực thủ tục hành chính và bưu điện vẫn cần mở rộng về nội dung và cải thiện về chất lượng phục vụ để đáp ứng nhu cầu của xã hội.

Thuận tiện cho người dân

Khi làm thủ tục cấp giấy lý lịch tư pháp, anh Trịnh Quang Tuyền (huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên) đã đến bưu điện địa phương nơi anh cư trú để được nhân viên bưu điện hỗ trợ các thủ tục. Với đầy đủ giấy tờ mang theo cùng sự hướng dẫn của nhân viên bưu điện, anh Quang Tuyền đã nhanh chóng hoàn thành hồ sơ. "Được hỗ trợ để làm thủ tục hành chính tại bưu điện vừa ít bị sai sót, vừa đỡ mất thời gian. Thời gian đợi kết quả trả về cũng nhanh và thuận tiện. Tôi không cần phải đi di chuyển xa, đi đi lại lại khi thực hiện một thủ tục vốn khá phức tạp, lằng nhằng, cần nhiều loại giấy tờ nếu theo quy định trước đây", anh Quang Tuyền cho biết.

Anh Nguyễn Văn Tuấn (huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên) chia sẻ: "Tôi làm thủ tục cấp đổi giấy phép lái xe tại trụ sở bưu điện. Vài ngày sau, bưu tá mang trả kết quả tận nhà. Trước đây, nếu muốn cấp đổi giấy phép lái xe, tôi phải vào tận Sở Giao thông vận tải, chờ đợi làm thủ tục, rồi đến hẹn phải quay lại để nhận bằng lái xe. Hiện nay, thủ tục này đơn giản, thuận tiện.

Hiện nay, với 5 bước giải quyết thủ tục hành chính gồm: Hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính; Tiếp nhận hồ sơ; Số hóa hồ sơ; Giải quyết thủ tục hành chính và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Nhân viên bưu điện có thể thực hiện 4/5 bước, trừ bước giải quyết thủ tục hành chính.

Đây là kết quả của việc thực hiện Quyết định 468/QĐ-TTg ban hành ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (Vietnam Post) đã và đang tích cực, chủ động làm việc với các địa phương để nhanh chóng đưa quyết định của Chính phủ vào cuộc sống. Đây là hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực cũng như đem lại sự thuận tiện và các lợi ích thiết thực cho người dân, các địa phương được phép chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công cho doanh nghiệp bưu chính công ích thực hiện.

Cục trưởng Cục kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ Ngô Hải Phan cho biết: với Quyết định 468/QĐ-TTg công việc, trách nhiệm của nhân viên bưu điện sẽ thực hiện như công chức tại bộ phận một cửa đối với việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tính đến tháng 7/2022, cả nước có hơn 40 tỉnh, thành phố triển khai việc bố trí trụ sở, trang thiết bị của bộ phận một cửa các cấp tại bưu điện và bố trí nhân viên bưu điện tại bộ phận một cửa các cấp, từ tỉnh, thành phố đến quận, huyện, xã phường. Gần 300 nhân viên bưu điện đã trực tiếp thực hiện thành thạo các công việc tại Bộ phận một cửa như một công chức. Dịch vụ bưu chính - hành chính công là sự phối kết hợp giữa nhân viên bưu điện và nhân viên bộ phận 1 cửa nhằm mang đến thuận lợi, tối ưu cho người dân khi cần sử dụng các dịch vụ hành chính chính.

Đảm bảo chất lượng, nhân rộng hệ thống

Sau một thời gian triển khai hoạt động kết hợp dịch vụ bưu chính - hành chính công, người dân quan tâm đến chất lượng nguồn nhân lực bưu chính đảm nhiệm một số phần việc thay công chức tại bộ phận một cửa các cấp. Phó Tổng Giám đốc, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam Nguyễn Kiên Cường khẳng định: 100% nhân lực tham gia vào các dịch vụ hành chính công đều tốt nghiệp đại học trở lên, có năng lực chuyên môn, có lý lịch trong sạch, rõ ràng. Ngoài ra, những nhân viên bưu điện được lựa chọn làm việc tại vị trí này phải có tác phong, thái độ giao tiếp cởi mở, thân thiện, đúng chuẩn mực, có tinh thần trách nhiệm và ý thức kỷ luật cao.

Với những tiện ích mang lại cho người dân từ dịch vụ bưu chính - hành chính công, nhiều địa phương trong cả nước đã tích cực đẩy mạnh hoạt động này.

Tại tỉnh Hà Tĩnh, hiện đã có 8/13 địa phương cấp huyện và 9 sở triển khai việc bàn giao một số công việc cho nhân viên Bưu điện tỉnh đảm nhiệm. Hàng ngày, 3 nhân viên bưu điện có thể đảm nhiệm phần lớn các công việc tại Bộ phận một cửa của 9 sở, ngành tại Trung tâm Phục

vụ hành chính công tỉnh Hà Tĩnh. Đồng thời, tại các điểm tiếp nhận và trả kết quả ở cấp huyện, 2 nhân viên bưu điện được bố trí để tiếp nhận và chuyển trả kết quả thủ tục hành chính.

Theo đánh giá của Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh, khi triển khai Quyết định 468/QĐ-TTg, cơ quan quản lý nhà nước tiết kiệm được nhiều nhân lực, đây là điều cần thiết, đặc biệt trong thời điểm tinh giản biên chế hiện nay. Thêm vào đó, công việc hành chính được gom lại và hiệu quả cao hơn. Hiện nhân viên bưu điện tham gia hướng dẫn hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho nhiều đơn vị, thay vì trước đây mỗi lĩnh vực cần có công chức tham gia.

Mới đây, tại tỉnh Bạc Liêu, đề xuất của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về việc chuyển giao nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa 3 cấp cho bưu điện tỉnh đảm nhiệm đã cơ bản được địa phương chấp thuận.

Cụ thể, việc triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bạc Liêu từ năm 2022 - 2025 dự kiến được chia thành 3 giai đoạn. Trong đó giai đoạn 1, năm 2022 Bưu điện tỉnh Bạc Liêu sẽ bố trí nhân viên thay thế cán bộ công chức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp tỉnh đối với 9 sở, ban, ngành. Tại Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, 5 nhân viên bưu điện tỉnh sẽ làm nhiệm vụ, thay thế cho 9 cán bộ công chức. Mỗi nhân viên bưu điện ước tính sẽ đảm bảo 3.500 hồ sơ/năm.

Sau giai đoạn 1, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu sẽ đánh giá kết quả và tiếp tục mở rộng triển khai tại các Sở ngành còn lại và 7 huyện, thị xã, thành phố và 64 bộ phận một cửa cấp xã, phường, thị trấn. Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu Lê Tấn Cận chia sẻ: Những năm qua, dịch vụ bưu chính công ích đã phát huy tốt, có hiệu quả, có vai trò tích cực trong việc phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành trong giải quyết thủ tục hành chính nâng cao chất lượng phục vụ, tăng mức độ hài lòng của người dân trên địa bàn.

Trong năm 2022, tỉnh Sóc Trăng lên kế hoạch triển khai chuyển giao việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của 8 sở, ngành tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Sóc Trăng tại 5 huyện, thị xã và 2 bộ phận cấp xã cho nhân viên bưu điện. Đặc biệt từ ngày 01/7/2022, cán bộ nhân viên Bưu điện tỉnh Sóc Trăng sẽ tham gia triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh. Giai đoạn 2024 - 2025, Bưu điện tỉnh Sóc Trăng sẽ đảm nhận 100% nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả tại trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh và bộ phận một cửa cấp huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Huỳnh Thị Diễm Ngọc chia sẻ: Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh Sóc Trăng đang ngày một tăng. Cái gì có lợi cho người dân, cho Nhà nước thì cần phải được quan tâm thực hiện. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng xác định việc triển khai Quyết định 468/QĐ-TTg của Chính phủ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, trong chỉ đạo triển khai thực hiện đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

Như vậy, dịch vụ bưu chính - hành chính công đã góp phần đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết

thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.

Nguồn: baotintuc.vn/ttxvn

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

*** Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang dự thảo Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức tuyên truyền viên văn hóa thuộc chuyên ngành văn hóa cơ sở.**

Dự thảo quy định, mã số các chức danh nghề nghiệp viên chức tuyên truyền viên văn hóa gồm: 1. Tuyên truyền viên văn hóa hạng II Mã số: V.10.09... 2. Tuyên truyền viên văn hóa hạng III Mã số: V.10.09... 3. Tuyên truyền viên văn hóa hạng IV Mã số: V.10.09...

Các chức danh nghề nghiệp viên chức tuyên truyền viên văn hóa quy định tại Thông tư này được áp dụng Bảng 3 (Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, cụ thể như sau: a) Chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng II được áp dụng ngạch lương của viên chức loại A2, nhóm 2 (A2.2), từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38; b) Chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng III được áp dụng ngạch lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98; c) Chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng IV được áp dụng ngạch lương của viên chức loại B, từ hệ số lương 1,86 đến hệ số lương 4,06.

Sau khi hết thời gian tập sự theo quy định và được cấp có thẩm quyền quản lý viên chức quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức tuyên truyền viên văn hóa thì thực hiện xếp bậc lương theo chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm như sau: a) Trường hợp khi tuyển dụng viên chức có trình độ đào tạo tiến sĩ, phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng, được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng III: xếp bậc 3, hệ số lương 3,00, ngạch viên chức loại A1; b) Trường hợp khi tuyển dụng viên chức có trình độ đào tạo thạc sĩ, phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng, được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng III: xếp bậc 2, hệ số lương 2,67, ngạch viên chức loại A1; c) Trường hợp khi tuyển dụng viên chức có trình độ đào tạo đại học phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng, được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng III: xếp bậc 1, hệ số lương 2,34, ngạch viên chức loại A1; d) Trường hợp khi tuyển dụng viên chức có trình độ đào tạo cao đẳng phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng, được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng IV: xếp bậc 2, hệ số lương 2,06, ngạch viên chức loại B; đ) Trường hợp khi tuyển dụng viên chức có trình độ đào tạo trung cấp phù hợp với vị trí việc làm tuyển dụng, được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp tuyên truyền viên văn hóa hạng IV: Xếp bậc 1, hệ số lương 1,86, ngạch viên chức loại B.

*** Bộ Xây dựng đang dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương.**

Theo dự thảo, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước với mức: Hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ đối với trường hợp xây mới nhà ở; hỗ trợ 30 triệu đồng/hộ đối với trường hợp cải tạo, sửa chữa nhà ở.

Về tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương, dự thảo nêu rõ, hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành giai đoạn 2022-2025 theo nguyên tắc:

1. Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương được thực hiện trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách trung ương và khả năng cân đối ngân sách từng địa phương; đồng thời yêu cầu các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện dự toán ngân sách phần đầu tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Theo đó, ngân sách trung ương hỗ trợ tối đa: a) 100% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương nhận bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách trung ương; b) 80% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương từ 20% trở xuống; c) 50% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương từ trên 20% đến 60%; d) Các địa phương còn lại do ngân sách địa phương đảm bảo. Trường hợp cần thiết, Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Cơ sở xác định địa phương nhận bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách trung ương, địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương xác định theo dự toán năm 2022 đã được Quốc hội quyết định.

3. Đối với các địa phương quy định tại điểm b, c Khoản 1 trên phải sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo một phần nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành theo quy định: sau khi địa phương đã sử dụng 50% dự toán dự phòng ngân sách địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao và 70% Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh mà vẫn còn thiếu nguồn, ngân sách trung ương bổ sung thêm phần chênh lệch thiếu.

Trường hợp trong điều hành, theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, các địa phương phải huy động 50% dự toán dự phòng ngân sách địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao và 70% Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh để bù đắp giảm thu cân đối ngân sách địa phương (không kể giảm thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý - nếu có) hoặc huy động để thực hiện các nhiệm vụ chi đột xuất theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (như phòng, chống dịch bệnh); giao Bộ Tài chính xác định cụ thể để giảm trừ phần địa phương đã sử dụng các nguồn dự phòng và dự trữ tài chính để bù giảm thu cân đối ngân sách địa phương và các nhiệm vụ chi đột xuất theo quy định khi xác định mức địa phương có thể huy động tiếp từ nguồn dự

phòng và dự trữ tài chính của địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành giai đoạn 2022 - 2025 (nếu có).

*** Bộ Tài nguyên và Môi trường đang xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. Trong đó, đề xuất quy định thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử.**

Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, để phục vụ việc chuyển đổi số, dự thảo Nghị định đề xuất quy định cụ thể việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo hướng làm rõ: Trách nhiệm của cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; trách nhiệm của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Cụ thể, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất sửa đổi khoản 6 và bổ sung Khoản 7 Điều 60 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai như sau:

Căn cứ điều kiện cụ thể về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai đang quản lý, cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đất đai có trách nhiệm tổ chức việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định của Chính phủ.

Đối với trường hợp thực hiện thủ tục hành chính về đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Giấy chứng nhận) trên môi trường điện tử thực hiện như sau:

Khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ. Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ là hồ sơ có đủ thành phần giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai theo quy định của pháp luật. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian không quá 3 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải thông báo bằng văn bản hoặc qua Cổng dịch vụ công hoặc qua tin nhắn SMS cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc tổ chức, cá nhân được ủy quyền theo quy định của pháp luật có yêu cầu thực hiện thủ tục (người yêu cầu) về việc từ chối hồ sơ và nêu rõ lý do từ chối.

Cơ quan tiếp nhận, giải quyết hồ sơ có trách nhiệm thực hiện các trình tự, thủ tục hành chính về đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai; trường hợp cần phải kiểm tra, xác minh làm rõ hoặc do nguyên nhân khác mà không trả kết quả giải quyết hồ sơ theo đúng quy định về thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đất đai thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục gửi thông báo bằng văn bản hoặc qua Cổng dịch vụ công hoặc qua tin nhắn SMS cho người yêu cầu, trong đó nêu rõ lý do.

Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua chức năng thanh toán của Cổng dịch vụ công.

Cơ quan tiếp nhận hoặc cơ quan giải quyết hồ sơ thông báo cho người yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính nộp bản chính Giấy chứng nhận đã cấp, các giấy tờ theo quy định sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

Việc trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc tại địa điểm theo yêu cầu đối với trường hợp tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký đất đai, tài sản khác gắn liền với đất, cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận.

Dự thảo nêu rõ, người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính về đất đai phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đã kê khai và của các giấy tờ trong hồ sơ nộp. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không chịu trách nhiệm về những nội dung trong các văn bản, giấy tờ có trong hồ sơ đã được cơ quan, người có thẩm quyền khác chấp thuận, thẩm định, phê duyệt hoặc giải quyết trước đó.

*** Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công.**

Theo dự thảo, Phần mềm Quản lý tài sản công là phần mềm do Bộ Tài chính xây dựng nhằm ứng dụng dịch vụ tài chính công trực tuyến hỗ trợ Bộ Tài chính, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện: Tin học hóa quá trình báo cáo kê khai tài sản công tại cơ quan tổ chức, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước; theo dõi tình hình biến động (tăng, giảm, thay đổi thông tin) về tài sản công tại các đơn vị; kết xuất báo cáo về tài sản công; tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị... để hình thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

Dự thảo cũng quy định cụ thể việc duyệt dữ liệu tài sản trên phần mềm. Theo đó, đối với các tài sản là đất, nhà, xe ô tô, tài sản cố định khác có nguyên giá từ 500 triệu đồng trở lên/1 đơn vị tài sản, cán bộ quản trị phần mềm có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu dữ liệu giữa báo cáo kê khai tài sản công và dữ liệu đã nhập vào phần mềm để thực hiện duyệt dữ liệu.

Đối với tài sản cố định khác có nguyên giá dưới 500 triệu đồng/1 đơn vị tài sản (ngoài đất, nhà, xe ô tô), tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân sau khi cán bộ sử dụng phần mềm nhập liệu thành công thì mọi thông tin về tài sản là số liệu chính thức, không thực hiện duyệt dữ liệu đối với các tài sản này.

Về việc kết nối vào Phần mềm, dự thảo nêu rõ: Các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có nhu cầu kết nối Cơ sở dữ liệu về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý vào Phần mềm Quản lý tài sản công phải được sự đồng ý của Bộ Tài chính trên cơ sở văn bản đề nghị của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Dữ liệu về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị sau khi được kết nối vào phần mềm là tài sản đã được duyệt. Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác, kịp thời của dữ liệu kết nối.

Ngoài ra, dự thảo thông tư cũng quy định việc khai thác, sử dụng thông tin trong phần mềm. Theo đó, việc khai thác, sử dụng thông tin trong phần mềm thực hiện theo quy định tại Điều 114 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

Bộ Tài chính được khai thác, sử dụng thông tin về tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị; tài sản phục vụ hoạt động của các dự án sử dụng vốn nhà nước; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trong phạm vi cả nước trong phần mềm.

Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các đơn vị được phân cấp nhập liệu có quyền khai thác, sử dụng thông tin về tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị; tài sản phục vụ hoạt động của các dự án sử dụng vốn nhà nước; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý trong phần mềm.

Thông tin khai thác từ phần mềm được sử dụng để: Phục vụ công tác lập kế hoạch (ngắn hạn, dài hạn), công tác chỉ đạo, điều hành, báo cáo, phân tích dự báo của Chính phủ, của Bộ Tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền; thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản phục vụ hoạt động của các dự án sử dụng vốn nhà nước; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; làm căn cứ để lập dự toán, xét duyệt quyết toán, quyết định, kiểm tra, kiểm toán, thanh tra, giám sát việc giao đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, khai thác, xử lý (thu hồi, bán, chuyển nhượng, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy) tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, tài sản phục vụ hoạt động của các dự án sử dụng vốn nhà nước.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: TRIỂN KHAI MÔ HÌNH “5 THỦ TỤC - 5 GIẢI QUYẾT TẠI CHỖ”

Nhằm phục vụ người dân một cách tốt nhất trong giải quyết thủ tục hành chính, một số quận, huyện trên địa bàn thành phố Hà Nội đã triển khai mô hình “5 thủ tục - 5 giải quyết không chờ”.

Năm thủ tục hành chính không chờ gồm: thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận; thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản; thủ tục đăng ký kết hôn; thủ tục đăng ký khai sinh và thủ tục đăng ký khai tử sẽ được giải quyết tại chỗ với 5 bước: tư vấn, hỗ trợ; tiếp nhận; thụ lý; phê duyệt và trả kết quả.

Để đảm bảo giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn cho công dân, chính quyền địa phương đã bố trí lực lượng ứng trực, kịp thời chuyển hồ sơ trình ký. Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình Nguyễn Anh Dũng việc triển khai mô hình “5 thủ tục - 5 giải quyết không chờ” đã giảm thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính cấp phường, người dân chỉ cần đến một lần, chờ đợi trong thời gian ngắn để nhận kết quả.

Mô hình này không chỉ giúp giữ vững tỷ lệ 100% hồ sơ hành chính cấp phường được xử lý đúng hạn, mà còn nâng cao tỷ lệ hồ sơ được thụ lý giải quyết và trả trước hạn. Qua đó, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả trong công tác cải cách hành chính, cải thiện, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính.

"Mô hình 5 thủ tục 5 tại chỗ hiệu quả cao nhất là nâng cao được tinh thần ý thức phục vụ người dân của cán bộ công chức. Lợi ích có thể nhìn thấy ngay là giải quyết thủ tục chỉ trong 1 thời gian ngắn...", ông Dũng nói.

Sau những ngày đầu đi vào hoạt động, mô hình “5 thủ tục - 5 giải quyết không chờ” được triển khai tại quận Ba Đình đã nhận được sự ủng hộ, đánh giá cao của người dân. Bà Đặng Thị Mai Hoa, người dân phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình cho rằng, đây là bước tiến đáng kể trong cải cách thủ tục hành chính, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn. Thay vì phải chờ đợi như trước đây, nay người dân chỉ mất 10 - 15 phút để nhận kết quả

"Bộ phận một cửa tiếp đón rất ân cần. Mô hình này tôi thấy rất tốt trong phục vụ nhân dân, nhanh gọn, giảm thời gian, công sức", bà Hoa cho biết.

Từ ngày 01/7/2021, TP. Hà Nội chính thức thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết 97/2019/QH14 của Quốc hội tại 175 phường thuộc 12 quận và thị xã Sơn Tây. Đây được xem bước chuyển quan trọng, phù hợp với tính chất của chính quyền đô thị...

Nguồn: vov.vn

HÀ NỘI: CHỦ ĐỘNG, QUYẾT LIỆT HƠN TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nửa đầu năm nay, trong bối cảnh rất khó khăn do dịch COVID-19 và nhiều yếu tố tác động, công tác cải cách hành chính của TP. Hà Nội vẫn đạt nhiều kết quả tích cực. Song, để hoàn thành mục tiêu đề ra, công tác này đang đòi hỏi từng cấp, ngành, địa phương cùng vào cuộc quyết liệt, chủ động hơn nữa trong tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao.

Nhiều mô hình, cách làm hay

Theo Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội, để thực hiện hiệu quả chủ đề công tác năm 2022 “Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển”, TP. Hà Nội đã xác định cần tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc TP. Đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) và cải thiện nâng cao các Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS).

Đặc biệt, để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, TP. Hà Nội đã chủ động ban hành quy chế phối hợp thực hiện liên thông thủ tục hành chính trong các lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, tài nguyên và môi trường, tư pháp, thuế trên địa bàn thành phố; ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai rà soát, thống kê, xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ các cơ quan hành chính thuộc thành phố.

Đến hết tháng 5/2022, các cơ quan hành chính đã phê duyệt 3.431 quy trình nội bộ, trong đó 568 quy trình giải quyết công việc cấp sở, 1.666 quy trình giải quyết công việc cấp huyện, 1.055 quy trình giải quyết công việc cấp xã, 142 quy trình liên thông giải quyết công việc nội bộ. Đây là cơ sở quan trọng để cơ quan, đơn vị phối hợp liên thông giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả, rút ngắn thời gian đi lại của người dân, tổ chức; chuẩn hóa quy trình giải quyết công việc, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Cùng đó, cuối tháng 4/2022, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành quyết định phê duyệt danh mục thủ tục hành chính lựa chọn tái cấu trúc xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia trong năm 2022 là 928 dịch vụ công đang triển khai các nội dung, để đảm bảo đúng lộ trình hết năm nay đạt 70% tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công thành phố. TP. Hà Nội cũng đổi mới bổ nhiệm chức danh lãnh đạo thông qua tổ chức thi điểm và triển khai thi tuyển một số chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương; thi tuyển chức danh lãnh đạo tại một số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ; triển khai hệ thống đánh giá trực tuyến hằng tháng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng. Đó chính là một trong những nội dung đột phá, trọng tâm cải cách công vụ, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số của TP. Hà Nội nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ,

nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý. Ghi nhận thực tế, 100% thủ tục hành chính trên địa bàn đã được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong đó việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được giám sát, kiểm soát chặt chẽ nên đã hạn chế tối đa những nhiễu, chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo quy định phòng chống dịch COVID-19. Tại bộ phận một cửa các đơn vị trên toàn TP. Hà Nội đã niêm yết đầy đủ số điện thoại, địa chỉ, email tiếp nhận phản ánh kiến nghị về quy định hành chính, để người dân trực tiếp liên hệ khi gặp khó khăn, hạn chế trong khi thực hiện thủ tục hành chính. Đồng thời, TP tăng cường chỉ đạo nâng cao thái độ ứng xử, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức làm việc tại đây, đề cao tính chuyên nghiệp, sự phục vụ của công chức với người dân, tổ chức, trên cơ sở lấy sự hài lòng của người dân làm một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

Đáng chú ý, một số cơ quan, đơn vị có sáng kiến, giải pháp, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính tiếp tục được phát huy, triển khai hiệu quả. Điển hình là ban hành Chỉ số đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của các trường học công lập trực thuộc; triển khai sáng kiến ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý các kỳ họp của Hội đồng nhân dân; thí điểm thực hiện “một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính “cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế cho hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn quận” (quận Cầu Giấy); giải quyết thủ tục hành chính “không chờ” trong lĩnh vực tư pháp (quận Hoàn Kiếm); sáng kiến về nhận diện khuôn mặt trong xếp hàng lấy số thứ tự giải quyết thủ tục hành chính (quận Hà Đông)...

Bà Nguyễn Thị Hải Liên (trú tại đường Thanh Bình, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông) đánh giá: “Máy nhận diện khuôn mặt đặt tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân quận Hà Đông rất hiện đại, thuận tiện. Máy không chỉ giúp lấy số xếp hàng mà còn tiếp nhận cả thông tin người dân định làm thủ tục hành chính để sắp xếp đúng thứ tự và ô cửa phù hợp, khiến tôi cảm thấy mỗi lần đến làm thủ tục hành chính rất thoải mái”.

Tăng kiểm tra công vụ, nâng trách nhiệm người đứng đầu

Theo Sở Nội vụ, 6 tháng qua, Đoàn kiểm tra cải cách hành chính của TP. Hà Nội đã kiểm tra trực tiếp tại Ủy ban nhân dân các quận Cầu Giấy, Hoàn Kiếm, Hà Đông, Hoàng Mai và 1 - 2 phường thuộc các quận này; Đoàn kiểm tra kiểm soát thủ tục hành chính của TP. Hà Nội kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại 10 quận, huyện và 20 đơn vị cấp xã trên địa bàn TP. Kiểm tra cho thấy, hầu hết đơn vị rất quan tâm công tác cải cách hành chính, song thực tế triển khai công tác này ở Hà Nội cũng thể hiện vẫn còn một số hạn chế cần sớm khắc phục. Đó là, phối hợp trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính liên thông cùng cấp, theo ngành dọc chưa thực sự hiệu quả, ảnh hưởng tới thời gian trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, nhất là thủ tục liên quan đất đai, lao động... Đồng thời, vẫn còn hồ sơ hành chính bị giải quyết chậm, muộn; một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện đúng chế độ thông tin báo cáo cải cách hành chính và chậm thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được TP. Hà Nội giao.

Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022 TP. Hà Nội đã xác định, phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính nằm trong 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đạt tối thiểu 86%; trên 99% số hồ sơ hành chính được trả kết quả đúng

hạn, trước hạn; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng, nâng cao nhận thức văn hóa giao tiếp, ứng xử, kỹ năng giải quyết công việc... Vì vậy, trước những hạn chế đã được chỉ rõ, theo Phó Chủ tịch Thường trực phụ trách, điều hành Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Lê Hồng Sơn, để đạt được các mục tiêu đề ra, từ nay đến cuối năm 2022, TP. Hà Nội sẽ tập trung thực hiện đồng bộ những giải pháp cải thiện, nâng cao các Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, với những cách làm cụ thể, quyết liệt. TP. Hà Nội sẽ tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính gắn với thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.

Đáng chú ý, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã chỉ đạo các địa phương, đơn vị chú trọng đẩy mạnh, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền cải cách hành chính, nhất là về dịch vụ công trực tuyến và chuyển đổi số; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; công bố, công khai quy định các thủ tục hành chính; ban hành quy trình giải quyết công việc nội bộ (ngoài phạm vi thủ tục hành chính) của các cơ quan hành chính thuộc thành phố. Đặc biệt, TP. Hà Nội sẽ thực hiện phân cấp, phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính với lĩnh vực đất đai, đảm bảo ủy quyền triệt để cho chi nhánh trực thuộc thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trong một số trường hợp theo quy định. Tăng kiểm tra công vụ, kiểm tra cải cách hành chính, chú trọng kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra việc khắc phục tồn tại được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước, nhất là những vấn đề còn hạn chế trong thực hiện một cửa, một cửa liên thông, quy trình giải quyết công việc nội bộ, quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực. Từ đó, xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, công chức vi phạm kỷ luật và trách nhiệm thực thi công vụ, gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

Trước mắt, TP. Hà Nội sẽ xây dựng và triển khai ngay Đề án “Kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố”. TP. Hà Nội cũng nghiên cứu, dự kiến sớm xây dựng 2 mô hình: Trụ sở tiếp dân kiểu mẫu tại các đơn vị có chức năng giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công tại các địa bàn (khu đô thị, khu chung cư cao tầng; khu, cụm công nghiệp, các khu dân cư không có điều kiện hoặc ít tiếp cận với thông tin truyền thông) để hỗ trợ người dân tiếp cận, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến.

Nguồn: kinhhtedothi.vn

CẦN THƠ: CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH, BẢO ĐẢM CẠNH TRANH LÀNH MẠNH, BÌNH ĐẲNG, MINH BẠCH

Ngày 18/7, Sở Nội vụ TP. Cần Thơ tổ chức Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022 của ngành Nội vụ.

Trong 6 tháng đầu năm 2022, ngành Nội vụ tham mưu trình cấp có thẩm quyền thực hiện tốt các nhiệm vụ về các công tác thể chế, tổ chức bộ máy, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và các lĩnh vực văn thư, lưu trữ, tôn giáo, thanh niên và thi đua - khen thưởng. Đối với công tác cải cách hành chính, các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành 32/56 nhiệm vụ. Đến nay, tất cả các quận, huyện xây dựng bộ Chỉ số cải cách hành chính đánh giá kết quả thực hiện tại các phòng, ban chuyên môn cấp huyện. Công tác kiểm tra cải cách hành chính được tăng cường, đã kiểm tra đột xuất về kỷ cương, kỷ luật hành chính tại 22 đơn vị; kiểm tra định kỳ tại 4 đơn vị. Về công tác tổ chức bộ máy, thành phố đã tổ chức lại và sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy 3 đơn vị sự nghiệp, giải thể 1 đơn vị sự nghiệp; thành lập, kiện toàn, điều chỉnh thành viên 52 tổ chức phối hợp liên ngành; tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị và địa phương, với tổng số 22 trường hợp; bổ sung, điều chuyển 141 chỉ tiêu đối với các cơ quan, đơn vị. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được quan tâm; lĩnh vực văn thư - lưu trữ, tôn giáo, thi đua - khen thưởng có nhiều tiến bộ.

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Cần Thơ Trần Việt Trường yêu cầu ngành Nội vụ thành phố tập trung công tác tổ chức, cán bộ phải giữ vững nguyên tắc, dân chủ, minh bạch, công tâm, khách quan; tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và xây dựng cơ chế liên thông về công tác cán bộ, công chức các cấp; tham mưu việc bố trí cán bộ, sắp xếp bộ máy linh hoạt, phù hợp với tình hình mới và thực tiễn tại địa phương. Đồng thời, hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức, gắn trách nhiệm cá nhân và kiểm soát quyền lực chặt chẽ. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, quyết liệt cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh việc chuyển đổi số của ngành, địa phương...

Nguồn: baocantho.com.vn

QUẢNG NINH: HỘI NGHỊ PHÂN TÍCH CHUYÊN SÂU CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH NĂM 2021

Ngày 20/7, tỉnh Quảng Ninh tổ chức Hội nghị phân tích chuyên sâu Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) của tỉnh Quảng Ninh năm 2021.

Phát biểu khai mạc và chỉ đạo hội nghị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Nguyễn Xuân Ký nhấn mạnh: Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính do Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức công bố hàng năm được tỉnh Quảng Ninh đặc biệt quan tâm và đây là

những công cụ để tính đánh giá chất lượng và hiệu quả của công tác cải cách hành chính, sự hài lòng về sự phục vụ hành chính của tỉnh. Đây cũng là các chỉ số phản ánh khách quan kết quả hoạt động của các sở, ngành, địa phương. Thông qua đó, nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ và cung cấp dịch vụ công ngày càng hiệu quả hơn, nâng cao sự hài lòng và đảm bảo lợi ích của người dân, tổ chức, góp phần nâng cao môi trường đầu tư kinh doanh và năng lực cạnh tranh, thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hội nghị phân tích chuyên sâu các chỉ số cũng là dịp để các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh, nhất là người đứng đầu đánh giá, nhìn nhận, suy ngẫm lại kết quả triển khai các nội dung liên quan tới cải cách hành chính thời gian qua, cũng như phân tích, thẳng thắn chỉ ra các tồn tại, hạn chế, xác định rõ các nguyên nhân chủ quan liên quan tới con người, tổ chức, bộ máy, quy trình, công nghệ, từ đó, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện ngày càng tốt hơn, hiệu quả hơn, thực chất hơn nữa các chỉ số thành phần. Điều này không chỉ có ý nghĩa trong năm 2022 mà cho cả giai đoạn 2020 - 2025. Hội nghị được tổ chức không chỉ để tỉnh Quảng Ninh tiếp tục phấn đấu nỗ lực giữ vững vị trí nhóm dẫn đầu bảng xếp hạng các chỉ số mà còn nhằm mục tiêu huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, giải phóng tối đa tiềm năng thế mạnh, khơi thông các điểm nghẽn, xây dựng nền hành chính tỉnh Quảng Ninh ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả, với mục tiêu cao nhất là vì sự phát triển của tỉnh và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Nhấn mạnh, công tác cải cách hành chính chỉ có điểm khởi đầu, không có điểm kết thúc, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy lưu ý, các cơ quan, đơn vị, địa phương, trực tiếp là người đứng đầu cần đặc biệt quan tâm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Tỉnh ủy, gắn với Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh; nghiên cứu đổi mới quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa cấp xã theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm sự tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp.

Bí thư Tỉnh ủy cũng đặc biệt nhấn mạnh tới vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức, nhất là người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; không ngừng nâng cao đạo đức, trách nhiệm thực thi công vụ; rèn luyện và thực hành phong cách làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, trọng dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm, làm quyết liệt, đến cùng và có kết quả, hiệu quả đo lường được, với tinh thần “5 thật”: Nghĩ thật, nói thật, làm thật, hiệu quả thật, nhân dân và doanh nghiệp được thụ hưởng thật; khuyến khích tinh thần đổi mới, sáng tạo, “6 dám”: Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn thử thách; quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

Phát biểu tại hội nghị, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đánh giá: Hội nghị phân tích chuyên sâu các Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính được tổ chức ngày hôm nay đã thể hiện khát vọng và quyết tâm của tỉnh Quảng Ninh, của các cấp lãnh đạo tỉnh trong

công tác cải cách. Chính sự quyết tâm, nỗ lực và khát vọng không ngừng này là yếu tố quan trọng nhất đưa Quảng Ninh không những chinh phục vị trí dẫn đầu các bảng xếp hạng mà còn đạt nhiều thành tựu thực chất trong phát triển kinh tế - xã hội, xứng đáng là cực tăng trưởng của khu vực phía Bắc.

Trong thời gian còn lại của năm 2022 và giai đoạn tiếp theo, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ mong muốn tỉnh Quảng Ninh sẽ tiếp tục giữ được sự sáng suốt, nhất quán trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo trong triển khai thực hiện; nghiêm túc, thẳng thắn trong phân tích hạn chế, điểm nghẽn và rút kinh nghiệm. Từ đó tạo động lực thi đua, phấn đấu sôi nổi hơn trong công tác cải cách hành chính, trong đó thực sự lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, làm chủ thể của công tác cải cách, thực hiện đúng quan điểm “5 thật”, “6 dám” mà tỉnh đề ra...

Tại Hội nghị, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bùi Văn Kháng, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh đã trình bày báo cáo phân tích chuyên sâu các chỉ tiêu, chỉ số thành phần trong Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của tỉnh trong năm 2021; so sánh các chỉ tiêu, lĩnh vực đánh giá của các bộ chỉ số năm 2021 với năm 2020 và giai đoạn 5 năm trước. Từ đó chỉ rõ các tồn tại, hạn chế trong từng nội dung; nguyên nhân gây ra những tồn tại, hạn chế; làm rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực tế triển khai các nội dung cải cách; đề ra rõ ràng giải pháp khắc phục và lộ trình thực hiện trong thời gian tới.

Cũng tại hội nghị, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng, Chánh văn phòng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ đã đưa ra các ý kiến khuyến nghị chi tiết về nhiều nội dung, chỉ tiêu công tác cải cách hành chính cho tỉnh Quảng Ninh; gợi mở cho tỉnh nhiều hướng đi, cách làm để tiếp tục cải cách hành chính một cách thực chất.

Qua ý kiến chỉ đạo của các đồng chí lãnh đạo, báo cáo phân tích chuyên sâu về các chỉ số của tỉnh và khuyến nghị của Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ, các sở, ngành, địa phương đã cam kết thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian còn lại của năm 2022 và giai đoạn tiếp theo; giữ vững và nâng cao kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông của tỉnh Quảng Ninh theo đúng tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Phát biểu kết luận hội nghị và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Tường Văn, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh nhấn mạnh, kết quả đánh giá các Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của tỉnh Quảng Ninh năm 2022 thể hiện sự nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác cải cách hành chính và đặc biệt là sự hài lòng, niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với bộ máy chính quyền và công tác hành chính của tỉnh. Hội nghị phân tích các Chỉ số cải cách hành chính diễn ra sôi nổi, thẳng thắn, gợi mở với sự tham gia, thảo luận và phát biểu của các chuyên gia về cải cách hành chính của Bộ Nội vụ, ý kiến chỉ đạo của đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ và Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh đã

một lần nữa khẳng định sự quan tâm của tỉnh Quảng Ninh với công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hướng tới một nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo giá trị.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhấn mạnh, cải cách hành chính là nhiệm vụ phải làm thường xuyên, liên tục và lâu dài, cần phải thực hiện một cách đồng bộ, quyết liệt. Do đó, để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác này, đồng chí yêu cầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị cần bám sát các nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 về chỉ tiêu “Hàng năm giữ vững vị trí nhóm đầu cả nước về các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh”; bám sát tinh thần và triển khai có hiệu quả, thực chất Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh phê duyệt “Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025” và Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 về chuyên đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh, tất cả đều phải gắn chặt với trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai thực hiện.

Đồng thời, phải thực hiện nghiêm chế độ làm việc của các cơ quan, địa phương, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chất lượng thực thi các chính sách; đổi mới quy trình giải quyết, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các trung tâm phục vụ hành chính công, khắc phục triệt để tình trạng hồ sơ chậm, quá hạn; chuẩn hóa, số hóa, hiện đại hóa nền hành chính công của tỉnh; làm tốt hơn nữa các nội dung cải cách thể chế, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, chế độ công vụ, công chức, tài chính công và công tác kiểm tra, giám sát, phản biện, xử lý ý kiến, kiến nghị...

Nguồn: baoquangninh.com.vn

BẮC GIANG: HUYỆN LỤC NAM CHÚ TRỌNG ÁP DỤNG SÁNG KIẾN TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong giải quyết công việc, góp phần phục vụ nhân dân, những năm gần đây, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tập trung thực hiện với nhiều giải pháp hiệu quả.

Mới đầu giờ làm việc buổi sáng nhưng tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện Lục Nam đã có khá đông người dân. Tòa nhà bộ phận một cửa được đầu tư gần 4,5 tỷ đồng đưa vào sử dụng tháng 5/2022 với hệ thống trang thiết bị hiện đại, đồng bộ.

Chị Nguyễn Thị Thu Hà ở xã Bắc Lũng đang làm thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội cho biết, ngay khi đến liên hệ, chị được cán bộ hướng dẫn bổ sung thông tin, điền tờ khai và đang đợi kết quả. “Cơ sở vật chất khang trang, cán bộ nhiệt tình giúp đỡ nên thủ tục của tôi được giải quyết nhanh chóng”, chị Hà nói.

Được biết, hằng ngày có hàng trăm hồ sơ của người dân, doanh nghiệp được giải quyết ở bộ phận này. Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam Phùng Văn Vĩnh cho biết, từ cuối năm 2020, Huyện ủy ban hành Nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử; nâng cao năng lực, đạo đức công vụ và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam xây dựng nhiều kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện, trong đó xác định các nội dung cải cách hành chính cần tập trung với những nhiệm vụ cụ thể.

Để công tác cải cách hành chính được triển khai có hiệu quả, Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam chỉ đạo tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp qua nhiều hình thức, nội dung phong phú. Chú trọng tuyên truyền những chuyển biến trong cải cách hành chính; việc cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và tăng cường sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân.

Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam chỉ đạo các đơn vị thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính nhằm phát hiện những thủ tục không còn phù hợp để đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính ở các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn, phát hiện những tồn tại, hạn chế, bất cập để điều chỉnh hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Huyện Lục Nam tập trung thực hiện cải cách hành chính trên một số lĩnh vực: Cải cách thể chế, thủ tục hành chính, tổ chức, bộ máy, công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử... Chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, mạng lưới công nghệ thông tin từ huyện tới các xã, thị trấn; đẩy mạnh thực hiện tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” trong giải quyết thủ tục hành chính.

Từ đầu năm đến nay, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện Lục Nam tiếp nhận 19.368 hồ sơ, đã giải quyết 19.084 hồ sơ, số còn lại đang giải quyết. Hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 hơn 2.500 hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích 715 hồ sơ.

Nét mới trong những tháng đầu năm nay là huyện đưa ba sáng kiến vào thực tế, gồm: Thanh toán phí, lệ phí đối với các dịch vụ công trực tuyến thông qua tài khoản giao dịch ngân hàng giúp thực hiện nhanh hơn, tăng tính minh bạch, giảm tiêu cực trong thực thi công vụ; giảm thời gian cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản từ 15 ngày xuống còn 5 ngày làm việc; nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên dịch vụ công trực tuyến, người dân sẽ được thông báo qua tin nhắn SMS về tiến độ giải quyết hồ sơ.

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lục Nam Dương Công Định cho rằng, kết quả đạt được khẳng định nỗ lực của địa phương trong công tác cải cách hành chính. Năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang xếp loại huyện Lục Nam có kết quả giải quyết thủ tục hành chính đứng đầu; số lượng thủ tục hành chính được thực hiện bằng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đứng thứ hai; xếp loại cải cách hành chính đứng thứ ba; bộ phận một cửa cấp huyện xếp thứ hai; xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thành phố đứng thứ ba...

Thời gian tới, huyện tiếp tục áp dụng các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính. Kiểm tra thi hành công vụ thường xuyên và đột xuất tại các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn, kịp thời chấn chỉnh việc thực hiện quy chế văn hóa công sở trong cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao trách nhiệm, tác phong trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Nguồn: baobacgiang.com.vn

TUYÊN QUANG: KHO BẠC NHÀ NƯỚC NỖ LỰC CẢI CÁCH TẠO SỰ HÀI LÒNG CỦA KHÁCH HÀNG

Đóng trên địa bàn tỉnh miền núi, từ nhiều năm nay, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang đã luôn nỗ lực cải cách, hiện đại hóa để mang đến cho khách hàng và các đơn vị giao dịch chất lượng phục vụ tốt nhất.

Phối hợp thu ngân sách mang lại nhiều thuận lợi cho khách hàng

Với mục tiêu “tất cả vì khách hàng”, từ nhiều năm nay, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang luôn coi trọng công tác cải cách hành chính và hiện đại hóa kho bạc theo đúng các quy định của Kho bạc Nhà nước.

Theo đó, để tập trung nhanh các nguồn thu ngân sách nhà nước và để rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục nộp ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang đã triển khai phối hợp thu ngân sách nhà nước với 5 hệ thống ngân hàng thương mại có chi nhánh trên địa bàn tỉnh (Vietinbank, Vietcombank, Agribank, BIDV và MB). Với việc phối hợp này, thời gian để làm thủ tục nộp ngân sách nhà nước đã được rút ngắn từ 30 phút/giao dịch xuống còn 5 phút/giao dịch. Đồng thời, người nộp ngân sách nhà nước có nhiều sự lựa chọn với các hình thức thu nộp ngân sách nhà nước văn minh, hiện đại của các ngân hàng thương mại như qua thẻ ATM, Internetbanking, Mobile banking, máy chấp nhận thẻ (POS)... nên đã tiết kiệm được nhiều chi phí đi lại.

Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang đã mở 7 tài khoản thanh toán, 29 tài khoản chuyên thu để tổ chức ủy nhiệm thu ngân sách nhà nước. Đến nay, số thu ngân sách nhà nước qua ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang chiếm 97,8% tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Cùng với cả hệ thống, thời gian tới, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang tiếp tục triển khai chương trình cảnh báo rủi ro trong kiểm soát chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động nghiệp vụ và quản lý nội bộ; tập trung tham gia triển khai và hoàn thành đúng tiến độ các đề án, dự án hiện đại hóa công nghệ thông tin trong hệ thống Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang cũng như thực hiện đề án, dự án, nhiệm vụ hiện đại hóa công nghệ thông tin trong toàn hệ thống.

Đặc biệt, nhằm nâng cao chất lượng phối hợp thu ngân sách nhà nước, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang đã chủ động hàng quý gửi tới các ngân hàng ủy nhiệm thu thông tin của Bảng tra cứu đoạn mã hạch toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Nhờ đó, số lượng chứng từ thu ngân sách nhà nước do ngân hàng thương mại hạch toán sai đoạn mã hầu như không phát sinh.

Đánh giá về công tác phối hợp thu, Trưởng phòng Phòng Kế toán Vietcombank Nguyễn Sao Chi - Chi nhánh Tuyên Quang cho biết, việc phối hợp thu giữa Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang với Vietcombank đã giúp khách hàng của ngân hàng hoàn thành nghĩa vụ quyết toán thuế vừa nhanh chóng vừa tiết kiệm được chi phí. “Đây là cơ hội để ngân hàng nâng cao chất lượng dịch vụ, mang lại nhiều thuận lợi hơn cho khách hàng. Đồng thời, qua sự phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, ngân hàng cũng đảm bảo được chính xác trong việc trao đổi thông tin, dữ liệu được nhanh chóng, kịp thời và chính xác” - bà Chi nhấn mạnh.

Khách hàng đánh giá cao sự phục vụ của Kho bạc

Không chỉ dừng lại ở đó, để tạo điều kiện cho khách hàng, đơn vị giao dịch tiếp cận nhanh với nguồn vốn ngân sách, đặc biệt là trong thời gian dịch Covid-19 bùng phát mạnh, việc đi lại, tiếp xúc trực tiếp bị hạn chế, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang đã đẩy mạnh việc giao dịch, kiểm soát trên dịch vụ công trực tuyến. Do đó, các đơn vị sử dụng ngân sách không phải đến trực tiếp kho bạc nhưng vẫn hoàn thành các thủ tục để thanh toán vốn.

Theo báo cáo từ Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang, kể từ khi triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang luôn nhận được sự phản hồi tích cực từ phía khách hàng, các đơn vị sử dụng ngân sách. Bởi qua dịch vụ công trực tuyến, khách hàng giao dịch có thể ở bất cứ địa điểm nào có kết nối mạng. Bên cạnh đó, ngoài việc tiết kiệm được chi phí và thời gian đi lại, khách hàng, đơn vị sử dụng ngân sách có thể theo dõi hồ sơ của mình gửi đến kho bạc đang được xử lý ở khâu nào, bước nào.

Cùng với thành công trong phối hợp thu ngân sách nhà nước và triển khai dịch vụ công trực tuyến, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang còn thực hiện tốt việc triển khai cải cách hành chính tại trụ sở đơn vị cũng như tại các đơn vị Kho bạc Nhà nước trực thuộc. Theo đó, ngoài việc công khai, niêm yết các thủ tục hành chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang đã quán triệt đến từng cán bộ, công chức không được sách nhiễu, cửa quyền với đơn vị giao dịch. Việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ phải được thực hiện nghiêm theo đúng thời gian quy định, không được để tồn đọng bất cứ một hồ sơ nào mà không có lý do...

Với những cố gắng đó, trong năm 2021 vừa qua, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang nhận được sự đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng đạt đến 99,4%.

Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang Nguyễn Thành Nam cho biết, trong thời gian tới, để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng cũng như thực hiện cải cách, hiện đại hóa theo Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2030, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính toàn diện trên các mặt hoạt động nghiệp vụ, cũng như cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công và hiện đại hóa hành chính.

Đồng thời, Kho bạc Nhà nước tỉnh Tuyên Quang tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và chia sẻ thông tin, dữ liệu điện tử nhằm đơn giản hóa về hồ sơ, thủ tục hành chính và nội dung kiểm soát thanh toán, rút ngắn thời gian giải quyết; tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến để ngày càng thuận lợi hơn nữa cho khách hàng và đơn vị sử dụng ngân sách. Trong năm 2021 vừa qua, Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang nhận được sự đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng đạt đến 99,4%.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

THANH HÓA: THỊ XÃ BỈM SƠN '4 TĂNG, 2 GIẢM, 3 KHÔNG' TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Lấy sự hài lòng của người dân là trung tâm phục vụ, là thước đo để đánh giá hiệu quả, chất lượng thực thi nhiệm vụ, những năm qua TX. Bỉm Sơn đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng '4 tăng, 2 giảm, 3 không' và đạt được những kết quả tích cực.

Có mặt tại bộ phận “một cửa” Ủy ban nhân dân TX. Bỉm Sơn vào lúc 8 giờ sáng, chúng tôi thấy có nhiều công dân đến giải quyết thủ tục hành chính. Tuy công việc bận rộn nhưng đội ngũ công chức trực tiếp làm nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính nơi đây đều có thái độ lịch sự, hòa nhã, nhiệt tình hướng dẫn công dân kê khai các thông tin và hoàn thiện đầy đủ giấy tờ cần thiết để giải quyết hồ sơ một cách nhanh gọn, đúng quy trình. Với những đổi mới trong cải cách hành chính người dân khá thuận lợi khi đến giải quyết các thủ tục, giấy tờ cần thiết.

Để xây dựng nền hành chính phục vụ, từ nhiều năm qua, TX. Bỉm Sơn đã triển khai thực hiện “4 tăng, 2 giảm, 3 không” trong cải cách thủ tục hành chính. “4 tăng” gồm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường công khai minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, tăng sự hài lòng của tổ chức, công dân; “2 giảm” là giảm thời gian, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính; “3 không” là không phiền hà sách nhiễu, không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá 1 lần, không trễ hẹn trong quá trình xử lý công việc cho tổ chức, cá nhân. Để thực hiện tốt phương châm này, Ủy ban nhân dân TX. Bỉm Sơn đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính, phân công cụ thể trách nhiệm cho từng đơn vị thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy,

xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số... Vì vậy, các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra hằng năm đều hoàn thành, trong đó có một số chỉ tiêu vượt kế hoạch giao như tỷ lệ cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4, việc tạo lập, xử lý, ký số văn bản điện tử...

Một trong những cách làm mà thị xã Bim Sơn đã thực hiện thành công và mang lại hiệu quả thiết thực là tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính. Ủy ban nhân dân TX. Bim Sơn đã dành nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử. Hiện nay, hệ thống mạng LAN của thị xã gồm một máy chủ chạy phần mềm Tabmis và 1 thiết bị tường lửa, 103 máy trạm, 58 lưu điện, 32 máy in, 25 thiết bị Hub và Switch, 26 wifi hoạt động ổn định, 3 đường truyền internet tốc độ cao, 1 đường chuyên số liệu chuyên dùng, 5 máy scan... Toàn bộ việc chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các phòng, ban và Ủy ban nhân dân các phường, xã đều được thực hiện trên môi trường mạng. Cổng thông tin điện tử thị xã Bim Sơn đăng tải đầy đủ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân TX. Bim Sơn để công dân theo dõi. TX. Bim Sơn cũng đã ứng dụng tốt phần mềm “một cửa” điện tử để tin học hóa các quy trình từ khâu tiếp nhận hồ sơ đến trả kết quả, tạo sự công khai minh bạch, giảm thiểu phiền hà, rút ngắn thời gian và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

Để giảm thời gian, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, nhiều năm nay, TX. Bim Sơn đã thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Nếu như trước đây, người dân phải đến bộ phận “một cửa” để nộp hồ sơ, đúng ngày hẹn lại đến nhận kết quả làm mất nhiều thời gian, chi phí đi lại thì nay tổ chức, cá nhân chỉ cần đến điểm bưu điện gần nhất để gửi hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và sẽ được nhận kết quả tận nhà. Cùng với đó, TX. Bim Sơn đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân qua 2 dịch vụ này sẽ không phát sinh tiêu cực, nhũng nhiễu, bảo đảm sự hài lòng của người dân. Ngoài ra, hằng năm TX. Bim Sơn đều tiến hành rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính đang thực hiện để đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế các thủ tục hành chính không còn phù hợp; niêm yết, công khai thủ tục hành chính, mức thu phí, lệ phí, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công khai “3 không” trong giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận “một cửa” Ủy ban nhân dân TX. Bim Sơn, Ủy ban nhân dân các xã, phường và trên Cổng thông tin điện tử <http://bimson.thanhhoa.gov.vn> để tổ chức, công dân tiếp cận và giám sát việc thực hiện của đội ngũ cán bộ, công chức. Đặc biệt, TX. Bim Sơn đã công khai số điện thoại đường dây nóng 02373.761666 và 02373.825609 để tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến thủ tục hành chính. Qua đó, lãnh đạo thị xã lắng nghe và giải đáp những vướng mắc của công dân để chỉ đạo xử lý kịp thời, hiệu quả.

Lấy sự hài lòng của các tổ chức, công dân, doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động, đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn thị xã Bim Sơn đã thực hiện nghiêm túc phương châm “4 tăng, 2 giảm, 3 không”. Vì vậy, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính ngày càng được nâng lên. Giai đoạn 2018-2021, bộ phận “một cửa” Ủy ban nhân dân TX. Bim Sơn và Ủy ban nhân dân các phường, xã đã tiếp nhận 115.375 hồ sơ của tổ chức, công dân. Trong đó,

số giải quyết trước hạn là 58.305 hồ sơ, số giải quyết đúng hạn là 56.884 hồ sơ, chỉ có 169 hồ sơ quá hạn. Với tinh thần chủ động, TX. Bim Sơn tiếp tục đổi mới cải cách hành chính một cách toàn diện nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét hơn nữa trong những năm tiếp theo.

Nguồn: baothanhhoa.vn

KHÁNH HÒA: TP. NHA TRANG HỖ TRỢ NỘP HỒ SƠ, THANH TOÁN TRỰC TUYẾN

TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đang triển khai nhiều giải pháp tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu được giao năm 2022.

Phát tờ rơi tuyên truyền

Từ ngày 25/5, tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả (một cửa) của Ủy ban nhân dân TP. Nha Trang và 3 phường Vạn Thắng, Phước Tân, Vĩnh Phước thí điểm triển khai phát tờ rơi tuyên truyền nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến. Tờ rơi được phát cho người dân khi nộp hồ sơ hoặc khi được hẹn lại thời gian trả kết quả, nêu vấn đề lợi ích của việc nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến và cung cấp địa chỉ truy cập Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh. Chi phí làm tờ rơi từ nguồn kinh phí cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị.

Trưởng phòng Phòng Nội vụ TP. Nha Trang Trần Văn Võ Thịnh cho biết, lâu nay, nhiều địa phương vẫn tuyên truyền nội dung nêu trên nhưng chưa có quy định chung, cũng như đánh giá tổng thể về hiệu quả tuyên truyền. Ủy ban nhân dân TP. Nha Trang đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị (trừ Chi cục Thuế thành phố và các cơ quan chuyên môn không có thủ tục hành chính - thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4) theo dõi, thống kê số lượng hồ sơ nộp và thanh toán trực tuyến mà người dân tự thực hiện để báo cáo Phòng Nội vụ.

Lập điểm và tổ hỗ trợ

Từ ngày 01/6, TP. Nha Trang cũng thí điểm lập các điểm hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến tại Bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân thành phố và 6 xã: Phước Đồng, Vĩnh Lương, Vĩnh Ngọc, Vĩnh Thái, Vĩnh Thạnh, Vĩnh Trung. Hiện nay, các điểm hỗ trợ đang thực hiện các thủ tục lắp đặt máy vi tính, máy quét... phục vụ người dân.

Tại mỗi điểm hỗ trợ cũng thành lập 1 tổ hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến. Ở TP. Nha Trang, tổ này gồm các công chức, nhân viên cơ quan chuyên môn có thủ tục hành chính trực tuyến được chọn thí điểm; ở cấp xã có cán bộ phụ nữ, Mặt trận và các đoàn thể địa phương tham gia. Tổ có nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân tạo tài khoản, nộp hồ sơ trực tuyến trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia. Riêng tại Ủy ban nhân dân TP. Nha Trang, tổ tập trung hướng dẫn cách nộp hồ sơ trực tuyến đối với 35 thủ tục hành chính trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố được chọn thí điểm hỗ trợ, thuộc 7 lĩnh vực: Kinh doanh khí; lưu thông hàng hóa trong nước; thành lập và hoạt động hộ kinh doanh; phát thanh truyền hình và thông tin

điện tử; văn hóa cơ sở; đường bộ; quản lý hoạt động xây dựng. Ngoài ra, người dân có nhu cầu hỗ trợ thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3, 4 khác cũng sẽ được hướng dẫn. Kinh phí đầu tư trang thiết bị, chế độ cho tổ hỗ trợ từ nguồn bổ sung kinh phí ngân sách thành phố.

Tín hiệu tích cực

Các giải pháp nói trên bước đầu đã có tín hiệu tích cực. Theo bà Nguyễn Trang Thu, công chức Văn phòng - Thống kê, phụ trách bộ phận một cửa Ủy ban nhân dân phường Phước Tân, tháng 5, phường có 53 hồ sơ trực tuyến, tháng 6 tăng lên 106 hồ sơ.

Còn ở phường Vĩnh Phước, so với tháng 5, lượng hồ sơ trực tuyến tháng 6 tăng gần gấp đôi, đạt 93,5%, tăng 23,08%. Ở phường Vạn Thắng, tỷ lệ này tăng từ 84,21% (tháng 5) lên 98,02% (tháng 6). Phường Vĩnh Hải thực hiện phát tờ rơi cung cấp thông tin tài khoản trực tuyến cho khách hàng khi trả kết quả giải quyết, giúp họ có thể tự nộp hồ sơ trực tuyến ở lần thực hiện thủ tục hành chính tiếp theo bằng tài khoản đã tạo sẵn. Nhờ đó, 5 tháng đầu năm, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của phường đạt hơn 70%, vượt chỉ tiêu được giao.

Bà Bùi Nguyễn Hiệp Phương (thôn Phú Vinh, xã Vĩnh Thạnh) cho biết, nộp hồ sơ, thanh toán trực tuyến có nhiều lợi ích, nhưng nhiều người vẫn ngần ngại, bởi chưa rành thao tác. Việc thành phố đồng loạt triển khai tuyên truyền, hỗ trợ thực hiện là rất cần thiết. Còn ông Trương Minh Phú (đường Dã Tượng, phường Vĩnh Nguyên) chia sẻ: “Có tổ hỗ trợ rất thuận lợi cho người dân. Khi số người tự nộp hồ sơ trực tuyến tăng mạnh, bộ phận một cửa sẽ bớt quá tải nhận hồ sơ trực tiếp”.

Ông Trần Văn Võ Thịnh cho biết, năm 2021, TP. Nha Trang không hoàn thành chỉ tiêu thực hiện hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4. Vì vậy, thành phố đã triển khai nhiều giải pháp tuyên truyền, quan tâm hỗ trợ tại các xã nhằm thay đổi dần nhận thức về cách thực hiện thủ tục hành chính, giảm tải cho bộ phận một cửa của thành phố, xúc tiến chuyển đổi số, tạo sự thuận lợi và nâng cao sự hài lòng của người dân. Tháng 10 tới, Phòng Nội vụ sẽ chủ trì, phối hợp đánh giá hiệu quả việc phát tờ rơi tuyên truyền; cuối năm nay sẽ đánh giá hiệu quả của các điểm hỗ trợ và tổ hỗ trợ nêu trên. Từ đó, có cơ sở xem xét triển khai trên toàn thành phố.

Nguồn: baokhanhhoa.vn

ĐỒNG NAI: QUYẾT LIỆT CẢI THIỆN CÁC CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ CẤP TỈNH

Nhiều chỉ số đánh giá cấp tỉnh năm 2021 của tỉnh Đồng Nai đã giảm sút so với năm 2020 và những năm trước đó. Những chỉ số này đều được coi là 'bộ mặt' của tỉnh, trong đó có Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

Thường trực Tỉnh ủy vừa làm việc để nghe Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và các sở báo cáo rõ nguyên nhân vì sao có sự giảm sút mạnh các chỉ số nói trên.

Nhìn thẳng để khắc phục

Năm 2021, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Đồng Nai đã giảm, xếp vị trí 22/63 tỉnh, thành (giảm 2 bậc so với năm 2021); Chỉ số cải cách hành chính xếp thứ 55/63 tỉnh, thành (giảm 21 bậc so với năm 2020). Đây cũng là năm thứ 4 liên tiếp Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh giảm về thứ hạng. Đối với Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công, năm 2021 vẫn ở nhóm tỉnh, thành xếp hạng trung bình thấp.

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai Nguyễn Hồng Lĩnh nhấn mạnh, “Cán bộ, công chức khi giải quyết công việc cho dân phải tận tụy, trách nhiệm”.

Cán bộ, công chức khi giải quyết công việc cho dân phải tận tụy, trách nhiệm; tuyệt đối minh bạch, cái gì giải quyết được thì nói được, cái gì không giải quyết được thì phải nói và giải thích rõ cho người dân hiểu. Cán bộ nào lợi dụng công việc gây khó khăn, những nhiễu, tiêu cực thì phải kiên quyết xử lý đưa ra khỏi bộ máy.

Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Lĩnh cho rằng: “Muốn biết chính quyền phụng sự nhân dân và doanh nghiệp tốt hay chưa thì có thể nhìn thấy rõ ở kết quả 3 chỉ số đánh giá nêu trên. Doanh nghiệp sẽ nhìn vào những chỉ số này để đưa ra quyết định có đầu tư, đặc biệt các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài và cả những doanh nghiệp trong nước đều rất coi trọng xếp hạng của các chỉ số nói trên”.

Dẫn chứng một câu chuyện cụ thể về thái độ của một số cán bộ, công chức, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Lĩnh cho hay: “Một doanh nghiệp muốn xin thông tin quy hoạch của TP. Biên Hòa, nhưng khi xuống gặp một trưởng phòng thì không xin được, tìm trên mạng không có. Lý do cán bộ không cung cấp là vì phải hỏi ý kiến của lãnh đạo, cho đến khi Bí thư Tỉnh ủy can thiệp thì mới được giải quyết”.

Bên cạnh đó, còn diễn ra tình trạng “cò” hồ sơ tại bộ phận một cửa. Trong khi người dân đến cơ quan nhà nước 3 ngày không được giải quyết hồ sơ, phải gọi điện “méc” Bí thư Tỉnh ủy mới được giải quyết thì lại có những “cò” hồ sơ lan lẹ giải quyết một lúc cả chục bộ hồ sơ.

Theo Bí thư Tỉnh ủy, có 1 ngàn doanh nghiệp, nhưng chỉ làm hài lòng 900 doanh nghiệp thì cũng chưa phải là làm tròn trách nhiệm phụng sự của mình. Giải quyết hồ sơ không chỉ dừng lại ở mức độ xong là được, mà phải đặt ra yêu cầu cao hơn, đó là phải luôn làm hài lòng người dân và doanh nghiệp.

Còn Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Hồ Thanh Sơn cho rằng, 3 chỉ số: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) là những chỉ số đánh giá có tính khoa học, tất nhiên vẫn có sự sai sót nhất định. Do đó, phải nhìn nhận thẳng vào sự thật, so với tỉnh mình thì tự nhận thấy mình tốt nhưng so với các tỉnh khác thì lại thấy tỉnh mình thấp. Phải thẳng thắn nhìn nhận lại, không được đổ lỗi cho nguyên nhân khách quan. Cần xây dựng kế hoạch cụ thể khắc phục cho từng tiêu chí đánh giá còn thấp trong các chỉ số gắn với trách nhiệm của từng sở, ngành, địa phương, người đứng đầu. Nếu sở, ngành, địa phương không khắc phục được thì phải xử lý trách nhiệm chứ không thể chung chung mãi.

Gắn trách nhiệm người đứng đầu

Nhiều tồn tại cùng những nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm của chỉ số đánh giá cấp tỉnh đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ đạo phân tích làm rõ. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đề ra một loạt các giải pháp để cải thiện trong năm 2022.

Cụ thể, các sở, ban, ngành, địa phương tiến hành rà soát các tồn tại trên các lĩnh vực thuộc trách nhiệm theo dõi, quản lý chưa đạt yêu cầu đề ra; xác định nguyên nhân dẫn đến các tồn tại, đồng thời đề xuất giải pháp cụ thể để khắc phục. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện cần nâng cao trách nhiệm người đứng đầu đơn vị trong chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính.

Phó Giám đốc Sở Nội vụ Trần Thị Ái Liên cho biết, thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Sở sẽ tăng cường kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại. Triển khai hiệu quả Đề án Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nhất là công tác số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đảm bảo tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính kịp thời, đạt tỷ lệ trên 97% và thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.

Còn Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Hữu Nguyên cho biết, Sở sẽ tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chỉ đạo các sở, ngành liên quan tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, có tính cạnh tranh, qua đó tạo động lực mới mạnh mẽ cho phục hồi phát triển kinh tế - xã hội; rà soát, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc; tiếp tục cải tiến quy trình, thủ tục, cải cách thủ tục hành chính, giảm tối đa chi phí cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Tiến Dũng cho rằng, phải bằng mọi nỗ lực xoay chuyển được xếp hạng các chỉ số đánh giá cấp tỉnh trong năm 2022. Muốn làm tốt công tác cải cách hành chính thì yếu tố con người là quan trọng hơn cả. Ngoài tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, cần lưu ý, cán bộ trực ở các bộ phận một cửa, phải chọn những người có quy hoạch chức vụ để rèn luyện thử thách, qua đó đánh giá được trình độ, năng lực và phẩm chất. Nếu cán bộ thực sự có tâm huyết thì mọi vấn đề đều được giải quyết thông suốt.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Đặng Minh Đức cho rằng, cần “Thay đổi tư duy và tăng cường trách nhiệm”.

Hiện vẫn còn tình trạng hồ sơ đất đai của người dân và DN được tiếp nhận ở bộ phận một cửa nhưng sau đó lại phải trả về. Nguyên nhân là do năng lực của cán bộ chưa nắm chắc các quy định của hồ sơ, từ đó không giải thích kịp thời người đến nộp hồ sơ. Khi tiếp nhận xử lý hồ sơ có phối hợp giữa các đơn vị nhưng cán bộ của đơn vị chủ trì lại không chủ động.

Giám đốc Sở Xây dựng Hồ Văn Hà cho rằng, cần: “Chú trọng bố trí nhân lực tại chỗ cho các sở, ngành”.

Nhiều doanh nghiệp lớn muốn đầu tư vào tỉnh Đồng Nai, trong khi đó quỹ đất các khu công nghiệp đang hẹp dần, chỉ 16% đất trống nhưng đều nằm ở những địa phương không thuận lợi về vị trí địa lý. Hiện, nhiều tập đoàn lớn của nước ngoài đang cần thuê diện tích đất

lớn nhưng tình không thể đáp ứng do các khu công nghiệp mới chậm được triển khai. Bên cạnh đó, cần bố trí nhân lực tại chỗ cho các sở, ngành có số lượng tiếp nhận và giải quyết số lượng hồ sơ lớn.

Còn theo Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Hữu Nguyên cho rằng, cần tăng cường đối thoại với doanh nghiệp.

Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp với các sở, ngành tăng cường gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời giải quyết ngay những khó khăn của doanh nghiệp về thủ tục đầu tư, thủ tục xây dựng, các chính sách liên quan đến xuất nhập khẩu và thuế. Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động, hạn chế việc thanh tra, kiểm tra nhiều lần trong một năm. Chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra những vấn đề thực sự cần thiết, tránh làm ảnh hưởng đến thời gian và kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Nguồn: baodongnai.com.vn

ĐỒNG THÁP: CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỰC TUYẾN NGÀY Càng HIỆU QUẢ

Ngày 18/7, Đoàn kiểm tra cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp do bà Đỗ Thị Thanh Trang, Phó Giám đốc Sở Nội vụ làm Phó Trưởng Đoàn đã đến huyện Thanh Bình kiểm tra công tác cải cách hành chính.

6 tháng đầu năm, huyện Thanh Bình đã hoàn thành 100% nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Các ngành, địa phương tăng cường triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và 4 trên các lĩnh vực: đăng ký kinh doanh, hộ tịch, bảo trợ xã hội, chứng thực, liên thông thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật; nội vụ (Tôn giáo - Thi đua khen thưởng)... Qua đó, công tác giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng dịch vụ công ngày càng đạt hiệu quả cao, từ đầu năm đến nay, đã tiếp nhận gần 94.000 hồ sơ trực tuyến và hơn 1.000 hồ sơ thông qua dịch vụ Bru chính công ích.

Tiếp tục phát huy mô hình hay, sáng kiến mới trong thực hiện cải cách hành chính huyện Thanh Bình đã thực hiện các mô hình: “Sắp xếp, luân chuyển chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện”; “Tổ hướng dẫn thực hiện nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến qua Cổng dịch vụ công mức độ 3, 4 trên hệ thống một cửa điện tử tại xã Tân Quới”.

Qua kiểm tra thực tế công tác cải cách hành chính tại 2 xã: Tân Thạnh và Tân Phú, Đoàn ghi nhận nỗ lực của 2 địa phương trong công tác cải cách hành chính. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng hồ sơ trễ hẹn trên phần mềm, công tác lưu trữ hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định; chưa triển khai thực hiện các mô hình cải cách hành chính với mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ Nhân dân giai đoạn 2021 - 2026.

Thời gian tới, Đoàn kiểm tra đề nghị huyện Thanh Bình quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền công tác cải cách hành chính; thường xuyên đôn đốc các phòng chuyên môn, công chức thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trên từng lĩnh vực cải cách hành chính; kiểm tra cải cách hành chính định kỳ, bảo đảm nội dung sát với thực tế, cũng như chức năng của từng cơ quan, địa phương. Đồng thời, sớm triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện các mô hình cải cách hành chính với mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện, phục vụ Nhân dân giai đoạn 2021 - 2026 theo quy định.

Nguồn: baodongthap.vn

AN GIANG: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

6 tháng đầu năm 2022, công tác cải cách hành chính của tỉnh An Giang được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp và quyết liệt của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh. Sự quyết tâm, triển khai đồng bộ của cả hệ thống chính trị đã cụ thể hóa các kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 và năm 2022 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính, thực hiện hoàn thành 30/80 nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2022.

Theo Trưởng ban Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh An Giang Ngô Hồng Yến, công tác cải cách thủ tục hành chính của tỉnh ngày càng được nâng cao chất lượng dịch vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm phục vụ. Chất lượng dịch vụ công, kể cả trực tiếp và trực tuyến từng bước đi vào nền nếp và thông suốt, đảm bảo tính công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng thời gian.

Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp giải quyết thủ tục hành chính, thu hút đầu tư góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được chuẩn hóa. Tổ chức bộ máy tiếp tục được kiện toàn, sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Công tác tuyên truyền được thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú về các hoạt động cải cách hành chính của tỉnh, quy định, chính sách, pháp luật mới ban hành. Công tác kiểm tra cải cách hành chính được các cơ quan, đơn vị quan tâm.

Kết quả năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh An Giang năm 2021 đạt hạng 17/63 tỉnh, thành phố, tăng 2 bậc so năm 2020. Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), tỉnh thuộc nhóm “trung bình thấp”, xếp hạng 32, giảm 18 bậc so năm 2020; Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) xếp hạng 47/63 tỉnh, thành phố, giảm 21 hạng so năm 2020. Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2021 của tỉnh đạt 86,14%, xếp hạng 43/63 tỉnh, thành phố, tăng 2 bậc so năm 2020. Nhiều mô hình cải cách hành chính hiệu quả, như: Trung tâm Phục vụ hành chính công TP. Châu Đốc, năm 2021 đã tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính gần 8.400 hồ sơ, với 99% hồ sơ xử lý đúng và trước hạn; hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 đạt từ 75%; tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên

6.800 hồ sơ các loại. Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện Châu Phú đã tiếp nhận trên 17.000 hồ sơ đăng ký, giải quyết thủ tục hành chính, tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn rất cao trên 99% và được người dân đồng tình, đánh giá cao.

Sơ kết hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh 6 tháng đầu năm 2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh An Giang Nguyễn Thanh Bình đề nghị, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình cải cách hành chính. Khẩn trương chỉ đạo khắc phục những hạn chế, tồn tại dẫn đến mất điểm các tiêu chí của Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2021 của tỉnh. Lấy kết quả cải cách hành chính hàng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá năng lực của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Quan tâm lựa chọn công chức có năng lực, uy tín, có tinh thần trách nhiệm cao, có thái độ giao tiếp ứng xử tốt để bố trí công chức trực tiếp làm việc tại bộ phận “một cửa” các cấp. Đồng thời, xem xét cân nhắc, đề bạt, bổ nhiệm đối với các đồng chí này. Đây là động lực để công chức được phân công trực tiếp làm việc tại bộ phận “một cửa” các cấp phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công của tỉnh. Sáp nhập các đoàn kiểm tra cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra ISO, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... thành 1 đoàn để hạn chế tình trạng nhiều đoàn kiểm tra.

Trước dư luận xã hội phản ánh rất nhiều về tình trạng chậm trễ, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ngành liên quan (đặc biệt là Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, nắm dư luận xã hội, để kịp thời chấn chỉnh, xử lý cán bộ, công chức vi phạm. Giao Sở Nội vụ phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các lớp bồi dưỡng đạo đức công vụ cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ này. Đồng thời, nâng cao chất lượng cải cách chế độ công vụ.

Cùng với đó, thường xuyên đổi mới tư duy trong công tác chỉ đạo, điều hành, giữ vững đoàn kết nội bộ, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Nghiên cứu, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang các giải pháp, sáng kiến, mô hình mới, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực quản lý, góp phần nâng cao hiệu quả Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Tích cực nghiên cứu, tìm kiếm và áp dụng, nhân rộng các mô hình, sáng kiến trong cải cách hành chính; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình làm tốt cải cách hành chính. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và sự đồng thuận của xã hội về thực hiện cải cách hành chính tại cơ quan, địa phương. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với thành viên ban chỉ đạo thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu, đề án, dự án trong chương trình cải cách hành chính tỉnh... góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và cải cách hành chính của tỉnh.

XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Xây dựng và phát triển đội ngũ công chức hành chính nhà nước là một nội dung quan trọng, luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, chú trọng. Chăm lo xây dựng đội ngũ công chức hành chính “vừa hồng, vừa chuyên” là mục tiêu, nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và mỗi cơ quan, đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

1. Vai trò của đội ngũ công chức trong nền hành chính

Nền hành chính nhà nước là hệ thống các yếu tố hợp thành một thiết chế về tổ chức bộ máy, nguồn lực công và cơ chế hoạt động để thực thi quyền hành pháp. Theo đó, cấu trúc nền hành chính của mỗi quốc gia được thiết lập trên cơ sở các yếu tố: 1) Thể chế hành chính nhà nước; 2) Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; 3) Đội ngũ công chức hành chính; 4) Nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất kỹ thuật. Công chức hành chính là những công dân được tuyển dụng, bổ nhiệm vào một vị trí trong bộ máy hành chính nhà nước; được sử dụng quyền lực nhà nước trong thực thi công vụ để quản lý các lĩnh vực của đời sống xã hội, bảo đảm việc hiện thực hóa các mục tiêu định hướng của đảng cầm quyền. Đội ngũ cán bộ, công chức là lực lượng vận hành bộ máy nhà nước, giúp cho hoạt động của Nhà nước thông suốt từ Trung ương đến địa phương.

Ở Việt Nam, công chức hành chính đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì trật tự, kỷ cương và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của tổ chức, công dân theo quy định của pháp luật. Công chức “là công bộc của dân”(1), có trách nhiệm xây dựng mối liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân, tôn trọng, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân. Đội ngũ công chức hành chính có nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội phù hợp với mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Để giúp công chức thực hiện tốt chức trách của mình, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần tập trung vào những nội dung như: hoàn thiện hệ thống thể chế về công chức, xây dựng kế hoạch và quy hoạch đội ngũ công chức, tuyển dụng công chức, đào tạo, bồi dưỡng công chức, bố trí, sử dụng công chức hành chính nhà nước, đảm bảo các điều kiện làm việc và thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ đối với công chức.

2. Thực trạng xây dựng đội ngũ công chức hành chính ở Việt Nam

Nhận thức được tầm quan trọng của đội ngũ công chức hành chính trong công cuộc đổi mới đất nước nói chung và cải cách nền hành chính nhà nước nói riêng, Đảng và Nhà nước ta thường xuyên chăm lo xây dựng đội ngũ công chức hành chính “vừa hồng, vừa chuyên”(2), coi đó là mục tiêu, nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và mỗi cơ quan, đơn vị. Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức và 02 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp,

nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, công tác xây dựng hệ thống thể chế về công chức ngày càng hoàn thiện; hệ thống tiêu chuẩn chức danh công chức từng bước được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới. Ngày 25/11/2019, Quốc hội đã ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Trên cơ sở hiện thực hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 113/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2010/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; các nghị định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức; về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; về quản lý người giữ chức danh, chức vụ đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo quy định hiện hành về quản lý nhân sự trong khu vực công, đội ngũ công chức hành chính từng bước được cơ cấu lại theo ngạch, chức danh, vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Đổi mới cơ chế, chính sách tuyển dụng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm, luân chuyển, triển khai xây dựng vị trí việc làm trong mỗi cơ quan hành chính,... Quá trình thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức được thực hiện công khai, dân chủ, tạo sự đồng thuận của các cấp, các ngành trong hệ thống hành chính. Nhiều cán bộ, công chức không đủ tiêu chuẩn, điều kiện về chuyên môn, nghiệp vụ, sức khỏe, phẩm chất được đưa ra khỏi bộ máy nhà nước; tuyển chọn những người có trình độ, năng lực chuyên môn cao hơn, đáp ứng yêu cầu công việc để bổ sung vào các cơ quan thuộc hệ thống. Chất lượng và cơ cấu của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có sự chuyển biến tích cực.

Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch, đề bạt, luân chuyển đội ngũ công chức phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực, sở trường công tác được quan tâm, chú trọng gắn với đổi mới cơ cấu công chức hành chính của mỗi cơ quan, đơn vị. Công tác tuyển dụng đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tuyển dụng theo nhu cầu vị trí việc làm và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Việc tổ chức các kỳ thi tuyển lãnh đạo, thi nâng ngạch công chức được thực hiện thường xuyên theo nguyên tắc phân cấp thẩm quyền và trách nhiệm.

Trong quản lý công chức đã thực hiện khá tốt nguyên tắc kết hợp giữa quản lý biên chế công chức với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm của công chức. Theo đó, đã từng bước loại bỏ cách tổ chức nhân sự chỉ dựa trên cơ sở hệ thống các ngạch tiêu chuẩn công chức và chế độ định biên cứng nhắc, chuyển sang áp dụng nguyên tắc kết hợp giữa hệ thống chức nghiệp với hệ thống vị trí việc làm. Đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị đã bao quát được chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị. Về cơ bản, việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khắc phục hiện tượng nể nang, hình thức trong đánh giá. Việc đánh giá công chức được đổi mới phù hợp với yêu cầu đánh giá năng lực công chức, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước xây dựng kế

hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp với trình độ, năng lực của công chức.

Việc đào tạo, bồi dưỡng công chức được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý giúp nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, góp phần thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao. Cán bộ, công chức thực hiện nghiêm các quy định liên quan đến quyền, nghĩa vụ, những điều cán bộ, công chức không được làm. Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị bảo đảm đầy đủ các quyền và điều kiện thi hành công vụ để góp phần giúp cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ bảy, khóa XII đánh giá: “Nhìn chung, đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, luôn phấn đấu tu dưỡng, rèn luyện, trình độ, năng lực được nâng lên, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nhiều cán bộ năng động, sáng tạo, thích ứng với xu thế hội nhập, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế”(3). Đội ngũ công chức hành chính làm việc tại các Bộ, ngành, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp từng bước được nâng lên cả về trình độ chuyên môn, chất lượng và hiệu quả công tác.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế trong xây dựng và phát triển đội ngũ công chức hành chính. Mặc dù Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện hệ thống thể chế về cán bộ, công chức, tuy nhiên công tác ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật vẫn còn hạn chế, dẫn đến “Nhìn tổng thể, đội ngũ cán bộ đông nhưng chưa mạnh; tình trạng vừa thừa, vừa thiếu cán bộ xảy ra ở nhiều nơi; sự liên thông giữa các cấp, các ngành còn hạn chế... nhiều cán bộ, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược thiếu tính chuyên nghiệp, làm việc không đúng chuyên môn, sở trường; trình độ ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp và khả năng làm việc trong môi trường quốc tế còn nhiều hạn chế”(4). Chất lượng thực thi công vụ của công chức chưa cao, giải quyết công việc liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp chưa đạt yêu cầu, còn có biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu, việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính chưa nghiêm, thực hiện chính sách tinh giản biên chế chưa quyết liệt... Công tác tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức còn nhiều hạn chế, chất lượng chưa cao, chưa đồng đều, có nơi còn xảy ra sai phạm, tiêu cực. Chủ trương thu hút nhân tài chậm được cụ thể hóa bằng các cơ chế, chính sách phù hợp; kết quả thu hút trí thức trẻ và người có trình độ cao chưa đạt yêu cầu. Chế độ, chính sách đãi ngộ còn thiếu thống nhất, chưa đồng bộ giữa các cấp, các ngành; chính sách tiền lương, nhà ở và việc xem xét thi đua, khen thưởng chưa thực sự tạo động lực để công chức toàn tâm, toàn ý với công việc.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức chậm đổi mới, chưa kết hợp chặt chẽ giữa lý luận với thực tiễn, chưa gắn với kỹ năng, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, nhiều nơi chưa gắn với quy hoạch và yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng chưa xuất phát từ nhu cầu nâng cao năng lực, yêu cầu làm việc. Công tác phối hợp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đôi khi còn thiếu chặt chẽ, công tác rà soát nhu cầu và xây dựng kế hoạch chưa sát thực tế dẫn đến số lượng tham gia đào tạo, bồi dưỡng chưa đạt chỉ tiêu đề

ra. Một số chương trình đào tạo còn trùng lặp về nội dung, chưa được cập nhật, bổ sung, chưa sát với yêu cầu công việc của cán bộ, công chức.

Đánh giá và phân loại công chức còn thiếu các tiêu chí định lượng; còn nhiều bất cập như: quy định phải có ít nhất 01 công trình khoa học, đề án, đề tài hoặc sáng kiến được áp dụng và mang lại hiệu quả... không phù hợp với một số ngành, lĩnh vực; quy định về xếp loại, đánh giá công chức chưa thống nhất, đồng bộ với quy định về xếp loại, đánh giá đảng viên; vẫn còn tình trạng chủ quan, cảm tính, nể nang, chưa phản ánh đúng thực chất trong đánh giá.

Nguyên nhân của tình trạng trên là do người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa sâu sát, thiếu quyết liệt trong công tác quản lý cán bộ, công chức. Kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi chưa nghiêm; trách nhiệm cá nhân đối với tập thể, công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ còn nể nang, chưa nghiêm túc; đạo đức, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, yếu kém; ý thức trách nhiệm và kỷ luật của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, chưa làm hết trách nhiệm; năng lực nghiên cứu, đề xuất, tham mưu chính sách chưa đáp ứng yêu cầu; phối hợp xử lý công việc còn chậm.

3. Giải pháp xây dựng đội ngũ công chức hành chính ở Việt Nam trong thời gian tới

Để tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức hành chính đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, xây dựng nguồn nhân lực trong tuyển dụng. Trong thời gian qua, nguồn tuyển dụng chưa tương xứng với yêu cầu xây dựng đội ngũ công chức cho nền hành chính. Cơ quan tuyển dụng không biết trước nguồn tuyển dụng ở đâu, thậm chí nhiều cơ quan không đủ ứng viên cho mỗi kỳ tuyển dụng. Các ứng viên cũng bị động với thông tin tuyển dụng của cơ quan, do đó cùng một lúc có thể nộp hồ sơ cho nhiều cơ quan. Tình trạng này vừa không tạo ra tâm thế sẵn sàng gia nhập nền công vụ của mỗi ứng viên, vừa gây tốn kém về thời gian, tài chính cho cả cơ quan tuyển dụng và người tham gia dự tuyển. Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Trung ương lần thứ bảy khóa XII đã chủ trương đổi mới công tác tuyển dụng theo hướng thống nhất việc kiểm định chất lượng đầu vào để các địa phương, cơ quan, đơn vị lựa chọn, tuyển dụng theo yêu cầu, nhiệm vụ; đồng thời, phân cấp kiểm định theo lĩnh vực đặc thù và theo vùng, khu vực. Nếu thực hiện thống nhất nguồn đầu vào công chức cho các cơ quan hành chính ở Trung ương và địa phương sẽ đảm bảo sự ổn định, tăng chất lượng đầu vào cho tuyển dụng và tiết kiệm chi phí cho cả cá nhân, tổ chức.

Hai là, đổi mới công tác tuyển dụng công chức. Tuyển dụng công chức là bước khởi đầu lựa chọn được người vào đúng vị trí việc làm trong bộ máy hành chính nhà nước. Vị trí công chức được tuyển dụng không chỉ đòi hỏi kiến thức chuyên môn mà cần có năng lực, kỹ năng trong hoạt động công vụ. Nếu quá trình tuyển dụng chưa thực sự là quá trình đánh giá năng lực với những thước đo hiệu quả và không bảo đảm tính khách quan, công khai, minh bạch thì sẽ không tuyển đúng ứng viên cho vị trí cần tuyển. Vì vậy, cần đổi mới công tác tuyển dụng công chức theo hướng thống nhất kiểm định chất lượng đầu vào công chức (kiểm định chung hay đặc thù) để các cơ quan lựa chọn, tuyển dụng theo yêu cầu, nhiệm vụ.

Ba là, bố trí, sử dụng và cơ cấu lại đội ngũ công chức theo vị trí việc làm. Trong xây dựng đội ngũ công chức, khâu bố trí, sử dụng là rất quan trọng. Nếu bố trí, sử dụng đúng người, đúng việc sẽ tạo điều kiện cho công chức phát huy tốt năng lực, động viên họ cống hiến sức lực, tài trí, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Bố trí, sử dụng không đúng, không phù hợp có thể làm mất đi động lực phấn đấu của từng cá nhân, thậm chí gây sự trì trệ trong môi trường làm việc tập thể. Do đó, cần bố trí, sử dụng công chức xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của vị trí việc làm trong công vụ của cơ quan, đơn vị phù hợp với trình độ, năng lực công chức; đảm bảo nguyên tắc khách quan, dân chủ; lấy hiệu quả công việc và sự hài lòng của người dân làm thước đo mức độ hoàn thành công vụ.

Các cơ quan hành chính nhà nước cần sớm hoàn thiện đề án vị trí việc làm một cách khoa học, sát thực tế theo chức năng, nhiệm vụ và tôn chỉ, mục đích hoạt động của từng tổ chức... để cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm và trình độ đào tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm cơ cấu phù hợp... Việc hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh, chức vụ công chức từ chuyên viên chính và tương đương trở xuống theo tiêu chuẩn sẽ là tiền đề quan trọng để khắc phục tình trạng “vừa thừa, vừa thiếu” trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan hành chính. Chỉ bổ nhiệm chuyên viên cao cấp đối với công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp chiến lược ở các Bộ, ban, ngành Trung ương, lãnh đạo cấp ủy, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, người đứng đầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

Bốn là, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng công chức theo vị trí việc làm, chức vụ, chức danh. Đổi mới các chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng công chức theo hướng gắn với vị trí việc làm, chức danh công chức đảm nhận trên cơ sở năng lực công chức để bổ sung, hoàn thiện về kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để họ thực hiện tốt công việc được giao. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng là những kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức công vụ và kiến thức hội nhập quốc tế phù hợp với định hướng chính trị, quy định pháp luật và yêu cầu của công việc theo vị trí việc làm và chức danh đảm nhận.

Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cần được xây dựng đa dạng, phong phú và cập nhật chương trình của các nước có nền hành chính tiên tiến. Ưu tiên thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn ngày và tập trung vào các nội dung thiết thực, phù hợp với tính chất công việc của công chức. Chú trọng áp dụng phương pháp đào tạo, bồi dưỡng mang tính gợi mở theo tình huống thực tế hoạt động trong hành chính nhà nước.

Năm là, đổi mới công tác đánh giá công chức. Đánh giá công chức là khâu quan trọng, căn bản nhất trong quá trình quản lý và sử dụng công chức. Làm tốt công tác đánh giá sẽ tạo nên môi trường làm việc tốt trong mỗi cơ quan, đơn vị; sẽ khuyến khích công chức làm việc hiệu quả, đồng thời sàng lọc, loại bỏ những người không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; là căn cứ để lựa chọn, sắp xếp, bố trí, đề bạt, sử dụng đúng với năng lực, sở trường, từ đó chủ động trong việc đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện và bổ nhiệm cán bộ.

Vì vậy, việc đánh giá kết quả thực hiện công vụ, nhiệm vụ của công chức cần được tiến hành thường xuyên và xem xét trên ba phương diện là: chấp hành các quy định chung và quy định cụ thể của cơ quan, đơn vị; mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao theo vị trí việc làm về

số lượng, chất lượng, kỳ hạn và sử dụng tiết kiệm các nguồn lực; có tác phong làm việc khoa học, có thái độ tôn trọng, biết lắng nghe, tận tụy đối với đối tượng phục vụ và đồng nghiệp.

Sáu là, tạo động lực làm việc cho công chức. Để giúp công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, ngoài việc đảm bảo các quyền theo quy định pháp luật, cần cải cách chế độ tiền lương, cải thiện môi trường làm việc, hiện đại hóa công sở, xây dựng bầu không khí làm việc dân chủ, hiệu quả... Đồng thời, khuyến khích, động viên công chức nêu cao trách nhiệm, tận tâm, sáng tạo trong công việc thông qua việc bố trí, sử dụng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức. Quá trình này cần sự tham gia thường xuyên, có trách nhiệm của các chủ thể mới tạo được động lực thực sự cho công chức.

Bảy là, tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về kỷ luật, kỷ cương hành chính; văn hóa công sở; trách nhiệm và đạo đức, văn hóa giao tiếp của công chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ. Đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong quản lý công chức từ khâu tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đến đề bạt, bổ nhiệm. Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu về quản lý công vụ, công chức nói chung, nhất là với tình trạng những nhiều, tiêu cực hoặc vi phạm quy định về thái độ, trách nhiệm và văn hóa ứng xử của công chức thuộc quyền quản lý. Thu hút sự tham gia rộng rãi của người dân và các cơ quan thông tin đại chúng vào việc giám sát hoạt động công vụ và quản lý công chức của các cơ quan hành chính nhà nước.

PGS. TS. Nguyễn Hữu Hải, Học viện Hành chính Quốc gia

Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, H.2011, tr.47.

(2) Sđd, tập 11, tr.539.

(3),(4) Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2018, tr.44, tr.47.

Tài liệu tham khảo:

1. Quốc hội, Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019.

2. Bộ Nội vụ, Báo cáo số 4201/BC-BNV ngày 26/8/2018 về Tổng kết thi hành Luật Cán bộ, công chức từ năm 2010 đến năm 2017.

3. Bộ Nội vụ, Báo cáo gửi Đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XIV.

4. Chính phủ, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2010/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức.

5. Chính phủ, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Nghị định hợp nhất số 02/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019 của Bộ Nội vụ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

6. Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 về tinh gọn biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức.

7. Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ TỊCH THÀNH PHỐ LÀ NHỮNG NHÀ KỸ TRỊ

Việc bà Đào Hồng Lan trở thành quyền Bộ trưởng Bộ Y tế đầu tiên trong lịch sử không phải là nhà chuyên môn đã mở ra những tranh luận sôi nổi về tiêu chuẩn lãnh đạo ngành Y. Bên cạnh những ý kiến ủng hộ, nhiều ý kiến bày tỏ lo ngại, khi y tế là lĩnh vực liên quan đến tính mạng, sức khỏe con người. Để có góc nhìn rõ hơn, Báo Tiền Phong đã có cuộc trao đổi với ông Nguyễn Tiến Dĩnh, nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ.

Bộ trưởng làm chính sách, chuyên môn đã có chuyên gia

Phóng viên: Ở nhiều nước trên thế giới, việc Bộ trưởng không phải là nhà chuyên môn là chuyện hết sức bình thường. Tuy nhiên, ở Việt Nam, việc quyền Bộ trưởng Bộ Y tế không phải nhà chuyên môn lại gây ra nhiều tranh luận. Từng nhiều năm làm công tác nội vụ, quan điểm của ông thế nào?

Ông Nguyễn Tiến Dĩnh: Thông lệ từ trước đến nay, không chỉ Bộ trưởng Bộ Y tế đâu, mà các bộ chuyên ngành khác, nhân sự được chọn thường là nhà chuyên môn, thậm chí chuyên môn giỏi. Như 2 nhiệm kỳ gần đây, Bộ trưởng Bộ Y tế đều là những người có chuyên môn giỏi, học thuật cao, như bà Nguyễn Thị Kim Tiến (Phó Giáo sư, Tiến sĩ), ông Nguyễn Thanh Long (Giáo sư, Tiến sĩ).

Bà Đào Hồng Lan, có lẽ là trường hợp duy nhất, từ năm 1945 đến nay giữ chức quyền Bộ trưởng Bộ Y tế mà không phải nhà chuyên môn. Đó cũng là lý do dẫn đến nhiều tranh luận trong xã hội. Nếu chúng ta chọn được người vừa có chuyên môn, lại giỏi quản lý, điều hành làm Bộ trưởng hay quyền Bộ trưởng Bộ Y tế thì lý tưởng quá. Tuy nhiên, lý tưởng đó không phải lúc nào cũng có thể thực hiện được.

Nhìn ra thế giới chúng ta thấy, việc bộ trưởng không phải nhà chuyên môn là chuyện hết sức bình thường. Ngay cả Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, ở nhiều nước không xuất thân trong quân đội, còn rất trẻ, có người mới ngoài 40 tuổi, thậm chí còn là nữ giới. Vậy mà họ vẫn thực thi tốt nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Với nước ta, tôi nghĩ không nên quá khắt khe yêu tố chuyên môn. Nếu có thì tốt mà không có cũng chẳng sao. Bộ trưởng trước hết phải là nhà chính trị, chính khách, am hiểu và tuân thủ pháp luật.

Phóng viên: Nhưng ở ta, do chưa có sự phân tách hợp lý giữa hành pháp chính trị với hành chính công vụ, nên làm bộ trưởng không có chuyên môn hết sức vất vả, khó khăn trong thực thi nhiệm vụ?

Ông Nguyễn Tiến Dĩnh: Tôi tin rằng, Bộ Chính trị đã cân nhắc hết sức kỹ lưỡng trong việc lựa chọn nhân sự làm quyền Bộ trưởng Bộ Y tế. Trước mắt, việc quyền Bộ trưởng Bộ Y tế có chuyên môn về kinh tế cũng rất tốt cho ngành, nhất là sau vụ Việt Á nổi lên biết bao vấn đề về mua sắm thiết bị, đấu thầu thuốc men, xã hội hóa y tế... Hơn nữa, bà Lan đã từng có quá

trình làm Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ít nhiều liên quan đến vấn đề an sinh xã hội, bảo hiểm nên lĩnh vực y tế, có lẽ không quá lạ lẫm.

Đặc biệt, như tôi đã nói ở trên, Bộ trưởng là chính khách, nhà chính trị nên phải có nhãn quan chính trị. Những vấn đề chuyên môn y khoa phức tạp thì đã có những bác sỹ, chuyên gia giỏi xử lý. Dưới bộ trưởng còn có các thứ trưởng phụ trách từng chuyên môn, nhiệm vụ. Dưới nữa còn có các cục, vụ... Do đó, việc Bộ trưởng hay quyền Bộ trưởng Bộ Y tế không phải là nhà chuyên môn nên coi là chuyện bình thường. Điều quan trọng là quyền Bộ trưởng Bộ Y tế phải biết lắng nghe, biết trọng dụng và sử dụng người tài.

Tiền lệ mới để tách chuyên môn và quản lý

Phóng viên: Thời gian qua, không ít Giám đốc bệnh viện là thầy thuốc giỏi, vương lao lý vì liên quan đến kinh tế. Với tiền lệ “khác biệt” trong bổ nhiệm quyền Bộ trưởng Bộ Y tế, theo ông, thời gian tới có nên thay đổi mạnh mẽ tiêu chí lựa chọn cán bộ, để tách quản lý và chuyên môn, giúp các bác sỹ giỏi an tâm công tác, không vướng bận với việc mua sắm, đấu thầu?

Ông Nguyễn Tiến Dĩnh: Sau khi xảy ra một số vụ việc ở Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Tim Hà Nội và các vụ việc liên quan đến Việt Á, xuất hiện nhiều tranh luận về việc giám đốc bệnh viện có nhất thiết phải là người giỏi chuyên môn không, có nhất thiết phải là giáo sư, tiến sĩ không? Phải chăng giám đốc bệnh viện chỉ cần người có am hiểu nhất định về ngành y thôi là đủ, thậm chí có thể đưa người giỏi ở bên ngoài về quản lý, điều hành hoạt động kinh tế, làm người đứng đầu các bệnh viện không?

Nếu điều này được thực hiện thì khi đó, người đứng đầu sẽ tập trung vào quản trị, điều hành các hoạt động kinh tế và những vấn đề liên quan, còn chuyên môn đã có bác sỹ giỏi, các phó giám đốc, trưởng khoa, chuyên gia tham mưu, hoặc trực tiếp xử lý. Tôi nghĩ, đây là cách mà chúng ta nên nghiên cứu thực hiện. Vì Giám đốc bệnh viện đâu chỉ nhà chuyên môn mà còn biết bao nhiêu vấn đề khác, từ tài chính, thu chi, đấu thầu thuốc men, mua sắm trang thiết bị, xây dựng... Việc nhiều giáo sư tiến sỹ xuất sắc, những đôi “bàn tay vàng” trong ngành Y bị xử lý hình sự vì những vấn đề liên quan đến kinh tế, vô cùng xót xa.

Cần tầm nhìn

Phóng viên: Chủ tịch đầu tiên của Hà Nội là bác sỹ Trần Duy Hưng. Hơn 20 năm giữ trọng trách, bác sỹ Trần Duy Hưng đóng góp rất lớn cho Thủ đô. Phải chăng quan trọng trong lựa chọn cán bộ là đúng người? Chủ tịch Hà Nội phải có tầm vóc của một chính khách, hoạch định những vấn đề lớn, chứ không nhất thiết cứ phải chuyên môn giỏi về kinh tế, quy hoạch, xây dựng...?

Ông Nguyễn Tiến Dĩnh: Đúng như vậy. Bác sỹ Trần Duy Hưng là nhà kỹ trị rất giỏi. Hơn 20 năm đứng đầu thành phố được nhiều người quý trọng. Vì thế chọn Chủ tịch Hà Nội đâu nhất thiết cứ phải là kỹ sư xây dựng, kiến trúc sư... Kỹ sư xây dựng nhưng không phải nhà kỹ trị, không có khả năng hoạch định chính sách, tầm nhìn thì chưa chắc đã tốt. Cũng như Bộ trưởng Bộ Y tế, Chủ tịch Hà Nội phải là nhà kỹ trị, có tầm nhìn, có khả năng hoạch định chính sách, còn sự vụ hãy để cấp phó, chính quyền các cấp lo liệu, xử lý theo quy định về phân công, phân cấp.

Phóng viên: Với nhân sự được giới thiệu để bầu làm Chủ tịch Hà Nội, ông Trần Sỹ Thanh là người “luân chuyên”, qua rất nhiều vị trí, nhiều địa phương. Đây có phải lợi thế để ông Thanh rút ra các bài học, kinh nghiệm để điều hành hoạt động của Thủ đô tốt hơn?

Ông Nguyễn Tiến Đình: Ông Trần Sỹ Thanh luân chuyển rất nhiều nơi, kinh qua nhiều vị trí nên chắc chắn là người có kinh nghiệm.

Tuy nhiên, như tôi đã nói ở trên, Chủ tịch Hà Nội có tầm nhìn, có khả năng hoạch định chính sách. Bây giờ nhìn vào Hà Nội chúng ta thấy có rất nhiều vấn đề. Quy hoạch Hà Nội trước đây rất tốt nhưng khi thực hiện lại rất dở, điều chỉnh quá nhiều dẫn đến phá vỡ cảnh quan, quy hoạch, kiến trúc, như đường Lê Văn Lương là ví dụ điển hình.

Đặc biệt, qua hai đời chủ tịch bị xử lý hình sự thì về mặt đạo đức, người dân mong muốn Chủ tịch Hà Nội phải là người “sạch sẽ”; không có tư duy nhiệm kỳ, lợi ích nhóm; luôn đặt lợi ích của người dân lên hàng đầu.

Phóng viên: Xin cảm ơn ông!

Nguồn: tienphong.vn

SẼ ĐÁNH GIÁ XẾP HẠNG CHUYÊN ĐỔI SỐ CẤP BỘ, TỈNH VÀ QUỐC GIA TRONG QUÝ III

Việt Nam có chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số ở mức độ cao trên thế giới, thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu theo xếp hạng của Liên hợp quốc. Chính phủ số chuyển đổi cách thức tổ chức, vận hành, môi trường làm việc và công cụ làm việc để cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình.

Đưa người dân lên môi trường số

Chính phủ số chuyển đổi cách thức phục vụ người dân, doanh nghiệp, giảm chi phí, tăng năng suất của doanh nghiệp, tạo thuận lợi, mang lại sự hài lòng của người dân. Đồng thời, để người dân, doanh nghiệp tham gia nhiều hơn vào hoạt động của cơ quan nhà nước cùng tạo ra giá trị, lợi ích, sự hài lòng, niềm tin và đồng thuận xã hội.

Thị trường dữ liệu sẽ kích thích thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Thị trường dữ liệu cũng tạo động lực phát triển doanh nghiệp công nghệ số; phát triển các loại hình ngành nghề mới dựa trên dữ liệu để tạo nhiều cơ hội việc làm liên quan đến lĩnh vực dữ liệu cho người dân...

Tại Hội nghị Sơ kết công tác thông tin truyền thông 6 tháng đầu năm 2022 chiều ngày 18/7, Bộ Thông tin và Truyền thông đã đề ra giải pháp thúc đẩy chương trình chuyển đổi số, hoàn thiện thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển các nền tảng số và hệ thống quy mô quốc gia, phát triển dữ liệu số quốc gia, phát triển các ứng dụng, dịch vụ quốc gia và bảo đảm an toàn, an ninh mạng quốc gia... Trong đó, trọng tâm là các nền tảng số quốc gia, đưa người dân lên môi trường số, toàn dân, toàn diện.

Chiến lược dữ liệu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 đã nêu rõ dữ liệu là quan trọng nhất. Dữ liệu cơ bản phản ánh đầy đủ mọi mặt của thế giới thực, thúc đẩy tăng năng lực cạnh tranh và chuyển đổi cơ cấu nền kinh tế. Chính phủ quản lý, điều hành, phục vụ người dân trên cơ sở các hệ thống tự động thu thập, phân tích dữ liệu và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu; Hạ tầng dữ liệu mở ra không gian hoạt động và phát triển mới cho chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.

Ngoài ra, xuyên suốt các hoạt động của các cơ quan nhà nước, người dân được đưa lên môi trường số và sinh ra dữ liệu. Do đó, chủ quyền dữ liệu quốc gia cần được đảm bảo. Chính sách, quy định quản lý dữ liệu xuyên biên giới được thực thi, phù hợp với các Hiệp định thương mại tự do và các Hiệp định khác mà Việt Nam đã ký kết. Do đó, phát triển hạ tầng dữ liệu quốc gia; kết nối, chia sẻ dữ liệu; thị trường dữ liệu.

Hơn nữa, tập trung vào đột phá là kiến tạo, phát triển thị trường dữ liệu tạo động lực thu thập, làm giàu dữ liệu. Thị trường dữ liệu sẽ kích thích thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Thị trường dữ liệu cũng tạo động lực phát triển doanh nghiệp công nghệ số; phát triển các loại hình ngành nghề mới dựa trên dữ liệu để tạo nhiều cơ hội việc làm liên quan đến lĩnh vực dữ liệu cho người dân, đặc biệt là người có hoàn cảnh khó khăn và người khuyết tật.

1,9 triệu giao dịch mỗi ngày qua National Data Exchange Platform - NDXP

Tính đến hết tháng 6/2022, 100% các Bộ ngành, địa phương đã kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số; 5/22 Bộ, cơ quan ngang bộ và 32/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số; 18/22 Bộ, cơ quan ngang Bộ và 51/63 địa phương đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022.

Một số Bộ, ngành, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện Tổ công nghệ số cộng đồng 41/63 tỉnh, thành phố đã triển khai với 36.300 Tổ công nghệ số cộng đồng và gần 200.000 thành viên tham gia, triển khai đến tận thôn, xóm tại các địa phương; Đào tạo bồi dưỡng, triển khai Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (Massive Open Online Course - MOOC) và hoàn thành bồi dưỡng về chuyển đổi số cho gần 2000 công chức, viên chức là đội ngũ nòng cốt về chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương; Công tác chuẩn bị bồi dưỡng chuyển đổi số cho khoảng 30.000 lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã (thời gian dự kiến bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 9/2022).

Về kết nối chia sẻ dữ liệu phục vụ Chuyển đổi số, tổng giao dịch thực hiện thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (National Data Exchange Platform - NDXP) trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt khoảng 350 triệu giao dịch, tăng hơn 25 lần so với cùng kỳ năm 2021; trung bình hàng ngày có khoảng 1,9 triệu giao dịch thực hiện thông qua NDXP.

Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ là 45,7%, gấp 1,6 lần so với cùng kỳ năm 2021; Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến là 36,9%, tăng khoảng 10% so với cùng kỳ năm 2021. Các địa phương đã triển khai việc giao chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến cho từng sở ngành, quận huyện, do đó các chỉ số về dịch vụ công trực tuyến gia tăng đáng kể.

Về việc phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia và các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp cùng Bộ Công an đẩy mạnh triển khai Đề án 06 kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích cho người dân và doanh nghiệp; Triển khai Hệ thống giám sát dữ liệu trực tuyến, kết nối giữa cơ quan quản lý với hệ thống của đối tượng quản lý nhằm giám sát, kiểm tra, đánh giá, đo lường chính xác, kịp thời mức độ, hiệu quả của chuyển đổi số để có các giải pháp thúc đẩy kịp thời.

Hiện nay, đã có 62 tỉnh, thành phố và 27 Bộ ngành thực hiện tích hợp Hệ thống thu thập, đánh giá mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến (EMC). Hiện, chỉ còn 2 Bộ và 1 địa phương chưa thực hiện kết nối đầy đủ để phục vụ công tác giám sát, đo lường.

Ngoài ra, vẫn còn các bộ ngành, địa phương lúng túng, chưa xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm cần sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số để đưa vào Kế hoạch. Công tác triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng tại một số địa phương còn chậm, thiếu chủ động, mang tính hình thức.

Tại một số nơi, người dân chưa cảm thấy được giá trị lợi ích thiết thực mang lại từ việc ứng dụng công nghệ vào đời sống hằng ngày. Bên cạnh đó, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại các cấp chưa đáp ứng nhu cầu về số lượng, chất lượng nguồn nhân lực.

Một số Bộ, ngành, địa phương có tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng còn chưa cao; Việc kết nối, chia sẻ, mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước còn hạn chế.

Đánh giá xếp hạng chuyển đổi số

Đối với nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm, Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đưa ra chỉ tiêu tập huấn 10.000 cán bộ chuyển đổi số trên toàn quốc; Phần đầu đạt tỷ lệ Dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ 80% và tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến 50%; Kết nối 100% Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến, Một cửa điện tử với Hệ thống đánh giá mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến EMC.

Song song đó, triển khai các hoạt động của Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số; Thúc đẩy đưa hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số; Hoàn thiện và công bố kết quả đánh giá xếp hạng chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh và của quốc gia năm 2022 (dự kiến quý 3); Tiếp tục đôn đốc các tỉnh, thành phố về triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng.

Bên cạnh đó, Bộ Thông tin và Truyền thông cũng đặt ra mục tiêu hoàn thiện Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (OneTouch), tổ chức phổ biến sử dụng phục vụ bồi dưỡng về chuyển đổi số; Tập trung hỗ trợ 30/30 địa phương hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin đất đai của địa phương với Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công của địa phương, Cổng trao đổi thông tin liên thông thuế của Tổng Cục quản lý đất đai; triển khai kết nối các bộ, ngành, địa phương với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ triển khai Đề án 06.

Nguồn: vneconomy.vn

CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

*** Ngày 15/6, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ký ban hành Thông tư số 10/2022/TT-BKHĐT quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin và lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.**

Thông tư này quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải, khai thác cơ sở dữ liệu về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (Hệ thống), gồm: Cung cấp, đăng tải thông tin dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (dự án PPP); danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa; khảo sát sự quan tâm của nhà đầu tư đối với dự án PPP; mời quan tâm dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu; sơ tuyển trong nước đối với dự án PPP...

Việc lựa chọn nhà đầu tư qua mạng chưa áp dụng đối với các dự án sau: Dự án PPP áp dụng sơ tuyển quốc tế, đấu thầu rộng rãi quốc tế, đàm phán cạnh tranh, chỉ định nhà đầu tư; dự án đầu tư có sử dụng đất áp dụng đấu thầu rộng rãi quốc tế, chỉ định thầu.

Theo Thông tư, các văn bản điện tử giao dịch qua Hệ thống, các thông tin được đăng tải trên Hệ thống được coi là văn bản gốc, có giá trị pháp lý và có hiệu lực như văn bản bằng giấy, làm cơ sở phục vụ công tác đánh giá, thẩm định, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và giải ngân ...

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 01/8/2022.

*** Ngày 29/6, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 40/2022/TT-BTC quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài chính.**

Theo Thông tư 40/2022/TT-BTC, giám định tư pháp trong lĩnh vực tài chính bao gồm: 1. Giám định tư pháp về kế toán, kiểm toán; 2. Giám định tư pháp về giá; 3. Giám định tư pháp về chứng khoán; 4. Giám định tư pháp về thuế; 5. Giám định tư pháp về hải quan; 6. Giám định tư pháp về tài sản công; 7. Giám định tư pháp về tài chính doanh nghiệp; 8. Giám định tư pháp về các lĩnh vực tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Việc lựa chọn giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, Văn phòng giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc thực hiện giám định phải phù hợp với đối tượng, nội dung trưng cầu giám định, đáp ứng các quy định tại Luật Giám định tư pháp, hướng dẫn tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến giám định tư pháp.

Tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp, lựa chọn người giám định tư pháp theo vụ việc là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều 7 Luật Giám định tư pháp và không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 7 Luật Giám định tư pháp được xem xét bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực tài chính.

Công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Giám định tư pháp được xem xét lựa chọn làm người giám định tư pháp theo vụ việc.

Trong trường hợp người không có trình độ đại học theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Giám định tư pháp nhưng có kiến thức chuyên môn sâu và có nhiều kinh nghiệm thực tiễn về lĩnh vực cần giám định thì có thể được lựa chọn làm người giám định tư pháp theo vụ việc...

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 15/8/2022 thay thế Thông tư số 138/2013/TT-BTC ngày 09/10/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Luật Giám định tư pháp và Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

*** Ngày 30/6, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 13/2022/TT-BGTVT về khung giá nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không.**

Theo Thông tư, khung giá nhượng quyền khai thác dịch vụ hàng không được quy định như sau: 1. Nhượng quyền khai thác nhà ga hành khách quốc tế: Từ 15% - 24%; 2. Nhượng quyền khai thác nhà ga, kho hàng hoá: Từ 1,5% - 4,5%; 3. Nhượng quyền khai thác phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất: Từ 1,5% - 4,5%; 4. Nhượng quyền khai thác sửa chữa, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị hàng không: Từ 1% - 3%; 5. Nhượng quyền khai thác kỹ thuật hàng không: Từ 1% - 3%; 6. Nhượng quyền khai thác cung cấp suất ăn hàng không: 75.000 đồng/chuyến bay - 225.000 đồng/chuyến bay; 7. Nhượng quyền khai thác cung cấp xăng dầu hàng không: 28.000 đồng/tấn - 84.000 đồng/tấn.

Các mức giá nhượng quyền nêu trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Các mức giá nhượng quyền theo tỷ lệ % quy định tại mục 1 đến mục 5 được tính trên doanh thu (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) của doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ tương ứng. Doanh thu hoặc sản lượng để tính giá nhượng quyền khai thác không bao gồm doanh thu hoặc sản lượng của các công ty cung cấp dịch vụ cho chính doanh nghiệp mình và công ty con do công ty mẹ sở hữu 100% vốn điều lệ cung ứng dịch vụ cho công ty mẹ.

Doanh nghiệp cảng hàng không và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hàng không tại cảng hàng không, sân bay thực hiện đàm phán, thương thảo giá dịch vụ trong khung giá trên.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2022.

*** Ngày 30/6, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ký ban hành Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin.**

Theo đó, chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành an toàn thông tin, bao gồm: a) An toàn thông tin hạng I - Mã số V.11.05.09; b) An toàn thông tin hạng II - Mã số V.11.05.10; c) An toàn thông tin hạng III- Mã số V.11.05.11; d) An toàn thông tin hạng IV- Mã số V.11.05.12.

Chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, bao gồm: a) Công nghệ thông tin hạng I - Mã số V.11.06.12; b) Công nghệ thông tin hạng II - Mã số V.11.06.13; c) Công nghệ thông tin hạng III- Mã số V.11.06.14; d) Công nghệ thông tin hạng IV- Mã số V.11.06.15.

Thông tư nêu rõ, việc bổ nhiệm và xếp lương vào chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin quy định tại Thông tư này phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ đảm nhận của viên chức.

Khi bổ nhiệm từ chức danh nghề nghiệp viên chức hiện giữ sang chức danh nghề nghiệp chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin tương ứng không được kết hợp nâng bậc lương hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

Theo Thông tư, các chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin quy định tại Thông tư này được áp dụng Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (Bảng 3) ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang ...

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2022.

*** Ngày 30/6, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký ban hành Thông tư số 08/2022/TT-NHNN quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng.**

Theo đó, Thông tư quy định, trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng thực hiện như sau: Bước 1: Thu thập, tổng hợp, xử lý tài liệu, thông tin, dữ liệu. Bước 2: Thực hiện các nội dung giám sát tuân thủ và/hoặc giám sát rủi ro. Bước 3: Lập báo cáo giám sát, đề xuất các biện pháp xử lý.

Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thực hiện theo quy định của Chính phủ về việc thực hiện kết luận thanh tra và quy định tại Thông tư này.

Việc giám sát ngân hàng thực hiện theo các nguyên tắc quy định tại Điều 51 Luật Ngân hàng Nhà nước, Điều 4 Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014 của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung) quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng; nguyên tắc kết hợp giám sát tuân thủ với giám sát rủi ro, giám sát an toàn vi mô với giám sát an toàn vĩ mô.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng nêu rõ việc quản lý, lưu trữ tài liệu, thông tin, dữ liệu ...

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2022.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Kiện toàn Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng Luật Đất đai (sửa đổi):

Ngày 19/7, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính ký Quyết định số 857/QĐ-TTg kiện toàn Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi).

Theo Quyết định, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành là Trưởng ban Ban Chỉ đạo tổng kết thi hành Luật Đất đai và xây dựng dự án Luật Đất đai (sửa đổi) (Ban Chỉ đạo).

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà làm Phó Trưởng ban Thường trực.

Phó Trưởng ban gồm: Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ; Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Các thành viên gồm đại diện Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tư pháp, Tài chính, Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Ủy ban Dân tộc, Thanh tra Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

* Bộ Quốc phòng:

Đại tá Nguyễn Quốc Hương, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tham mưu trưởng Quân khu 5.

Thượng tá Nguyễn Văn Hòa, Phó Chỉ huy trưởng kiêm Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Đà Nẵng.

* Bộ Công an:

Thượng tá Trần Ngọc Tuấn, Trưởng phòng Tham mưu Công an tỉnh Nghệ An được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An.

Thượng tá Nguyễn Duy Thanh, Chánh thanh tra Công an tỉnh Nghệ An được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An.

Thượng tá Đào Thế Hưng, Trưởng phòng Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Thái Nguyên được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Thái Nguyên.

Thượng tá Lương Đức Minh, Trưởng phòng Phòng Hậu cần Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*** Bộ Y tế:**

PGS. TS. Lê Hữu Doanh, Phó Giám đốc Bệnh viện Da liễu Trung ương được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Bệnh viện Da liễu Trung ương.

*** Thành phố Hà Nội:**

Ông Trần Sỹ Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ông Kiều Xuân Huy, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thường Tín thôi tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, thôi giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Thường Tín nhiệm kỳ 2020 - 2025 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra thành phố.

Ông Nguyễn Xuân Minh, Phó Chánh Thanh tra TP. Hà Nội, được điều động đến nhận công tác tại huyện Thường Tín, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức vụ Phó Bí thư Huyện ủy Thường Tín nhiệm kỳ 2020 - 2025; giới thiệu để Hội đồng nhân dân huyện Thường Tín bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thường Tín nhiệm kỳ 2021 - 2026.

*** Tỉnh Bắc Ninh:**

Ông Nguyễn Trung Hiền, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Viễn thông Bắc Ninh được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/7/2022.

Ông Trần Văn Vững, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Ninh được điều động, phân công, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ, kể từ ngày 18/7/2022.

Bà Nguyễn Thị Dung, Tỉnh ủy viên, Hiệu trưởng Trường Chính trị Nguyễn Văn Cừ được tiếp nhận, điều động và bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Nguyễn Văn Đáp, Trưởng phòng Phòng Quản lý Văn hóa (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*** Tỉnh Bình Phước:**

Đại tá Vũ Tiến Điền, Tỉnh ủy viên, Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kể từ ngày 15/7/2022.

Đại tá Phạm Như Quân, Phó Chính ủy sư đoàn 5 được bổ nhiệm giữ chức vụ Chính ủy Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Phước.

*** Tỉnh Cà Mau:**

Ngày 18/7, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cà Mau công bố Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Cà Mau.

Theo quyết định thành lập, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Cà Mau có 15 thành viên, gồm: 1 Trưởng ban, 5 Phó Trưởng ban và 9 ủy viên.

Ông Nguyễn Tiến Hải, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Nguồn: baochinhpvu.vn